

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm và chỉ đạo xuất bản

LÂM TẤN HÒA
UV BTVTU - TRƯỞNG BAN
TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY,
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH

Ban Biên tập

LÂM SÁCH
VÕ KIM ANH
NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

P.V

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620259

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 4.300 quyển.
GPXB số: 01/GP- XBBT do Sở
Thông tin Truyền thông tỉnh Sóc Trăng
cấp ngày 09-5-2023,
In xong và nộp lưu chiểu tháng
01 - 2024.

Xuân 2024

Giáp Thìn

- Xuân tự hào 3

*Xây dựng Đảng

- “Đảng làm nên bài ca chiến thắng”.

BBT 4

- Công tác tổ chức xây dựng Đảng góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh.

Võ Chí Công 7

- Công tác Tuyên giáo Sóc Trăng: Chủ động, kịp thời, hiệu quả.

Lâm Tấn Hòa 10

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng.

Nguyễn Văn Định 13

- Chuyển đổi số - Thành công từ cam kết của người đứng đầu.

Vũ Thị Hiếu Đông 19

- Quyết tâm hoàn thành tốt công tác Dân vận.

Hồng Phúc 23

- Hội đồng nhân dân tỉnh và việc quyết định các chính sách phát triển.

Kim Chuyền 27

*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Xây dựng văn hóa trong Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Phòng LLCT-LSD 30

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Thông tin trong tỉnh

- Một số thông tin nổi bật tỉnh Sóc Trăng năm 2023 32
- Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị tỉnh Sóc Trăng năm 2024 37

- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 2-2024 43

Thông tin trong nước

- Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới** 53

- Văn bản mới** 57

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Giữ gìn và phát huy các hệ giá trị Việt Nam.

Nguyễn Văn Định 58

- “Ngoại giao cây tre Việt Nam” và công tác thông tin đối ngoại: Những dấu ấn quan trọng.

Hoài Anh 61

- Công tác Khoa giáo, Văn hóa, Văn nghệ: Đạt nhiều kết quả nổi bật.

Phòng KGVHVN 66

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Toàn diện, nâng cao và bền vững

Quỳnh Lam 69

- Nâng cao hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Thái Hòa 73

- Phát huy vai trò tuyên truyền miệng trong công tác tuyên giáo.

Anh Khoa 76

- Công an tỉnh Sóc Trăng tiên phong trong tổ chức thực hiện Đề án 06.

Đức Trung 80

- Thực hiện hiệu quả Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn.

Phòng LLCT-LSĐ 83

- Những mái ấm nghĩa tình.

Thiên Hương 86

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước.

Chí Cường 89

- Dấu ấn của công tác Tư pháp tỉnh Sóc Trăng năm 2023.

Sở Tư pháp 91

Xuân tự hào

Một mùa xuân mới đã về - Xuân Giáp Thìn 2024. Trong không khí rạo rức ngày xuân mới, mừng Đảng ta tròn 94 Xuân, mừng đất nước đổi mới, lòng người hân hoan trao nhau những lời chúc bình an, hạnh phúc.

Trong sắc xuân rạng ngời của năm mới, khắp nơi căng tràn sức sống, niềm vui được nhân lên trên khắp mọi miền Tổ quốc khi chúng ta vừa có một năm với nhiều thành công. Trong năm bản lề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong thực hiện Kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, với phương châm hành động “Đoàn kết, kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển” của Chính phủ và sự vào cuộc quyết liệt, nỗ lực, phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, Việt Nam đã thực hiện thắng lợi, khá toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển. Vững vàng vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP trên 5% với nhiều tín hiệu tích cực: Giá trị thương hiệu quốc gia đạt 431 tỷ USD, xếp thứ 32/100 thương hiệu quốc gia mạnh trên thế giới; xuất khẩu gạo vượt trên 8 triệu tấn, đạt kim ngạch hơn 4,4 tỷ USD - cao nhất kể từ năm 2009; vốn FDI đạt mức cao nhất kể từ năm 2020, trong đó vốn đăng ký đạt 28,85 tỷ USD và vốn thực hiện đạt 20,25 tỷ USD. Đặc biệt, xuất siêu năm thứ 8 liên tiếp với mức 26 tỷ USD, tăng gần gấp 3 lần năm 2022.

Đón mừng Xuân mới, Sóc Trăng tự hào vì đã đóng góp một phần trách nhiệm vào sự phát triển của đất nước. Năm 2023, với tinh thần quyết tâm cao, Sóc Trăng đã thực hiện đạt và vượt 18/24 chỉ tiêu Nghị quyết. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,77%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Xuân mới 2024 đã tới mang theo nhiều sức sống, niềm tin và ước vọng tốt đẹp. Thành công của năm cũ sẽ tạo đà để chúng ta mạnh mẽ vượt qua thách thức, tự tin bước vào năm mới. Cùng với sức mạnh của “Ý Đảng - Lòng Dân”, tình yêu Tổ quốc, tinh thần đoàn kết dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, chúng ta hoàn toàn tin tưởng Việt Nam nhất định sẽ làm nên những kỳ tích mới, đạt được mục tiêu cao cả là phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

TBNB

Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam
(3/2/1930 - 3/2/2024)

“Đảng làm nên bài ca chiến thắng”

Sau 94 năm thành lập, trải qua gần 40 năm lãnh đạo đất nước đổi mới và hơn 20 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định rõ vai trò của mình trong toàn bộ tiến trình phát triển. Một Việt Nam có “cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín” như ngày hôm nay, sẵn sàng và vững vàng vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức là minh chứng rõ nét nhất cho sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng ta.

Đặc biệt là năm 2023, sau khi đánh giá kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đất nước đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực, tạo niềm tin mới, khí thế mới, động lực mới. Với tinh thần “Tiền hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng”, “Độc ngang thông suốt”, Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, cả những thách thức chưa từng có tiền lệ, ghi dấu ấn trên tất cả các lĩnh vực.

Thành quả đạt được là đất nước

đã cơ bản thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ: Vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh; vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội vẫn tiếp tục được quan tâm chăm lo, đầu tư phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, rõ rệt. An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống nhân dân được cải thiện. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại; từng bước hoàn thiện và phát triển tư duy lý luận, chủ trương,

đường lối của Đảng về xây dựng và tổ chức thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và an ninh, an toàn cho các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước được đảm bảo. Chủ động, tích cực đấu tranh, phản bác các luận điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được mở rộng và đạt nhiều kết quả quan trọng; tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được quan tâm củng cố. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được chỉ đạo một cách mạnh mẽ, bài bản, đồng bộ, quyết liệt và đạt hiệu quả rõ rệt; để lại dấu ấn nổi bật, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội và củng cố, tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng tạo ra được sự chuyển biến rất tích cực, với nhiều dấu ấn nổi bật trong việc kết hợp hài hòa, nhuần nhuyễn hơn giữa “xây” và “chống”, toàn diện hơn trên các mặt công tác xây dựng Đảng...

Riêng với tỉnh Sóc Trăng, Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh luôn thực hiện nhất quán phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới”. Theo đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần cách mạng, tự

lực, tự cường, khắc phục khó khăn; nêu cao tính chủ động, sáng tạo, quyết tâm, phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra. Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo thực hiện “mục tiêu kép” vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch; triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong nhiệm kỳ, các công trình, dự án trọng điểm; tăng cường xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, các chỉ tiêu chủ yếu đều khả quan. Theo đó, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá so sánh năm 2010 bình quân giai đoạn 2021-2023 đạt 5,76%/năm, đạt 72% chỉ tiêu Nghị quyết; GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đến cuối năm 2023 đạt 60,10 triệu đồng/năm; có 70 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 97,22% chỉ tiêu Nghị quyết; có 5 huyện, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đạt 83,3% chỉ tiêu Nghị quyết; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 83%, đạt 97,65% chỉ tiêu Nghị quyết; giảm tỷ lệ hộ nghèo bình

quân 2%/năm, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, giảm tỷ lệ hộ Khmer nghèo 3%/năm, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết...

Dù còn những hạn chế, khó khăn nhất định, song những kết quả đạt được đã góp phần khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong suốt tiến trình phát triển của đất nước. Trải qua rất nhiều thăng trầm, từ sau khi Đảng lãnh đạo dân tộc giành thắng lợi trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, non sông thu về một mối, thì những khó khăn, thách thức mới vẫn còn rất nhiều, luôn luôn đòi hỏi Đảng ta phải nhạy bén, linh hoạt, sáng tạo, nhìn nhận, đánh giá nghiêm túc để khắc phục trong hoạt động lãnh đạo của mình.

Trong từng giai đoạn lịch sử cách mạng Việt Nam, “Đảng làm nên bài ca chiến thắng...” bằng khát vọng, ý chí; bằng quyết tâm, bản lĩnh cách mạng và bằng nỗ lực, sự can đảm nhìn nhận rõ sự thật, đánh giá đúng tình hình để vạch ra con đường đúng đắn. Thực tiễn đã chứng minh “Đảng làm nên bài ca chiến thắng/ Cho đất nước và tình yêu/ Cho mọi ước mơ trên đời...” như lời bài hát “Đảng là cuộc sống của tôi” của Nhạc sỹ Nguyễn Đức Toàn.

94 mùa Xuân, mừng Đảng quang vinh thêm tuổi mới!

BBT

Hát về Đảng giữa mùa Xuân

*ĐẢNG chào đời giữa đêm dài nô lệ
TA hướng theo màu đỏ phía bình minh*

*LÀ tương lai, độc lập, hòa bình
ĐẠO nghĩa lớn cứu dân và dựng nước!
ĐỨC cao dày mang tầm cao mơ ước.*

*LÀ nghĩa thiêng liêng của sông núi Tiên Rồng
VĂN hóa ngàn năm, con cháu Lạc Hồng
MINH chứng sáng soi tinh thần đoàn kết...*

*LÀ nắm tay nhau, chung lòng kiên quyết
THỐNG khổ bao đời, sức mạnh nhân lên
NHẤT định đổi đời, giành lấy quê hương
ĐỘC lập, Tự do muôn đời mơ ước!
LẬP lại hòa bình, thống nhất đất nước...*

*LÀ niềm tin yêu vào Đảng kính yêu
HÒA chung vui trong khúc nhạc sớm chiều
BÌNH yên đến, nhờ công ơn của Đảng!
ẤM áp bình minh, cờ hồng bay trong nắng
NO đủ cuộc đời, biết ơn Đảng quang vinh!(*)*

LÊ LAM HỒNG

(*). Lời Chủ tịch Hồ Chí Minh
tại Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày Thành lập Đảng:
“Đảng ta là đạo đức, là văn minh
Là thống nhất, độc lập, là hòa bình, ấm no”

Công tác tổ chức xây dựng Đảng góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh

trong sạch, vững mạnh

VÕ CHÍ CÔNG

*Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Ủy viên Ban TVTU, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy*

Năm 2023 là năm bản lề có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Sóc Trăng đã luôn bám sát, chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, cấp ủy các cấp; nỗ lực, quyết tâm, đổi mới phương pháp, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, đặc biệt là xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh.

Ngay từ đầu năm 2023, toàn ngành Tổ chức xây dựng Đảng đã tích cực, chủ động trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ và đạt kết quả toàn diện trên các mặt công tác. Theo đó, tham mưu hoàn thành 16 nhiệm vụ trọng tâm, ban hành 20 văn bản cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn mới ban hành của Trung ương; xây dựng 21 văn bản sơ kết, tổng kết đảm bảo chất lượng và tiến độ.

Công tác tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên tiếp tục được quan tâm thực hiện có chuyển biến tích cực. Tiếp tục tham mưu Ban

Thường vụ Tỉnh ủy kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, giảm đầu mối, nâng cao chất lượng hoạt động; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và đảng viên. Trong năm 2023, toàn tỉnh đã kết nạp 2.051 đảng viên mới, đạt 100,05% so với chỉ tiêu năm, nâng tổng số toàn Đảng bộ có 48.879 đảng viên, với 644 tổ chức cơ sở đảng (231 đảng bộ cơ sở, 413 chi bộ cơ sở). Bên cạnh đó, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư đã rà soát đưa vào danh sách sàng lọc 79 đảng viên; qua đó có 37 đảng viên được công nhận sự tiến bộ, 23 đảng viên tiếp tục giáo dục và giúp đỡ, 19 đảng viên bị đưa ra

khởi Đảng do bỏ sinh hoạt Đảng.

Việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, xây dựng vị trí việc làm gắn với nâng cao chất lượng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm, chú trọng. Trong năm, đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiến hành đánh giá việc triển khai thực hiện các mô hình. Qua đó, đã thống nhất dừng thực hiện mô hình Văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; dừng thực hiện thí điểm các mô hình kiêm nhiệm (gồm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND cấp huyện, trưởng ban dân vận cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện) theo tình hình thực tế của một số địa phương. Đồng thời, tham mưu ban hành Đề án tổng hợp vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức đơn vị sự nghiệp của Đảng cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Sóc Trăng; Quyết định ban hành tạm thời danh mục, bản mô tả vị trí việc làm viên chức đơn vị sự nghiệp của Đảng cấp tỉnh, cấp huyện tỉnh Sóc Trăng... làm cơ sở triển khai thực hiện thống nhất trong toàn tỉnh.

Thực hiện công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện công tác cán bộ bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình, quy định đối với 69 trường hợp; cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng 1.363 trường hợp; chế độ, chính sách cán bộ được

triển khai thực hiện kịp thời, chu đáo, đúng quy định. Bên cạnh đó, đã hoàn thành công tác lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của tỉnh theo Quy định số 96-QĐ/TW, ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản liên quan, bảo đảm thực chất, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch, góp phần tăng cường niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng. Các nội dung về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền được cụ thể hóa ngày càng rõ ràng và triển khai thực hiện nghiêm túc. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng thực hiện. Chủ động và thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng nắm chắc tình hình chính trị nội bộ trên địa bàn toàn tỉnh.

Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn được thực hiện thường xuyên, hiệu quả. Việc tổ chức các tọa đàm khoa học, hội thảo chuyên đề đã góp phần giải quyết, làm sáng tỏ các vấn đề khó, mới trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.

Năm 2024, bên cạnh việc tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên đảm bảo tiến độ, chất lượng theo Kế hoạch công tác của Ban Tổ chức Trung ương, Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024, ngành Tổ chức xây dựng Đảng của tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục tham mưu cho cấp ủy các cấp thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về công tác tổ chức xây dựng Đảng cũng như những mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra. Chủ động tham mưu cấp ủy các cấp cụ thể hóa, ban hành văn bản mới của Trung ương, của tỉnh phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tổ chức xây dựng Đảng trên địa bàn tỉnh.

Hai là, tập trung tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng; tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; tiếp tục thực hiện nghiêm việc rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Ba là, tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ. Tập trung rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020-2025 (2021-2026) và nhiệm kỳ 2025-2030 (2026-2031), tạo sự chủ động trong công tác cán bộ cho nhiệm kỳ tiếp theo; xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch luân chuyển cán bộ năm 2024; quan tâm phối hợp thực hiện tốt công tác nhân sự đại hội Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp và đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029.

Bên cạnh đó, tập trung triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ và công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị Quy định một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

Bốn là, triển khai công tác chuẩn bị đại hội đại biểu các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Xây dựng Đề án nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy ban Kiểm tra các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Năm là, chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ, không để xảy ra vi phạm nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ.

Với sự đồng lòng, đoàn kết và quyết tâm chính trị cao của cán bộ ngành Tổ chức xây dựng Đảng, tin tưởng rằng toàn ngành sẽ tiếp tục gặt hái thành công nhiều hơn nữa, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần xứng đáng vào sự phát triển chung của tỉnh và góp phần cho công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. □

Công tác Tuyên giáo Sóc Trăng: CHỦ ĐỘNG, KỊP THỜI, HIỆU QUẢ

LÂM TẤN HÒA

*Ủy viên Ban TVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Sóc Trăng*

Năm 2023, với phương châm “Đoàn kết, chủ động, đổi mới và sáng tạo”, toàn ngành tuyên giáo đã tích cực, chủ động trong công tác tham mưu, tổ chức và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất, phát sinh mới và đã đạt được những kết quả nổi bật. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động tham mưu, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2023, Ban Tuyên giáo đã Tỉnh ủy đã tuyên truyền có hiệu quả tất cả các mặt hoạt động của Đảng bộ tỉnh. Trong đó, trọng tâm là Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025; việc thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số được quan tâm; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm đã và đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh: đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Cầu Đại Ngãi đã được chính thức khởi công; quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến 2050...

Một trong những điểm nổi bật đối với công tác tham mưu, đó là việc thực

hiện tốt công tác tham mưu tổ chức học tập, quán triệt, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, chuyên đề, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, với trên 98% đảng viên tham gia học tập. Tham mưu Tỉnh ủy dự thảo 17 báo cáo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về lĩnh vực tuyên truyền, dư luận xã hội, lý luận chính trị, khoa giáo, văn hóa - văn nghệ... và báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Ban Tuyên giáo Trung ương, Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tham mưu Tỉnh ủy triển khai các đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; sinh hoạt nội dung 2 tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” và “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và

Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, Chuyên đề toàn khóa, Chuyên đề năm 2023 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nổi bật nhất là, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy biên soạn và tổ chức triển khai học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2023; đồng thời hướng dẫn học tập, sinh hoạt, tuyên truyền và thực hiện Chuyên đề trong toàn Đảng bộ. Kết quả qua 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, có 728 tập thể và 1.872 cá nhân được các ngành, các cấp biểu dương, khen thưởng; có 5 tập thể, 11 cá nhân được khen cấp Trung ương; có 2 điển hình tiêu biểu được chọn tham dự Chương trình Hồ Chí Minh - Hành trình khát vọng năm 2022 và 2023 do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

Để thực hiện đạt kết quả trên, ngay từ đầu năm, ngành Tuyên giáo, trước hết là lãnh đạo ban tuyên giáo, tuyên huấn các cấp thường xuyên theo dõi sát sao tình hình, sự biến động về mọi mặt của đời sống xã hội, đặc biệt là những vấn đề, sự kiện nóng về chính trị, tôn giáo, dân tộc xảy ra trên địa bàn... để dự báo, đánh giá và tham mưu với cấp ủy xem xét, xử lý. Đặc biệt là nâng cao khả năng dự báo tình hình, nắm bắt dư luận xã hội, nghiên cứu xây dựng kịch bản và định hướng tuyên truyền đúng hướng, sát với yêu cầu và diễn biến của thực tiễn; vì có làm tốt việc này thì vai trò “Đi trước dẫn đường” mới được phát huy hiệu quả. Từ đó đã xây dựng Chương trình công tác trọng tâm của ngành năm 2023. Định kỳ hàng tháng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức giao ban trực tuyến với thường trực và ban tuyên giáo các địa phương cùng một số sở, ngành liên quan, làm tốt công tác trao đổi thông tin hai chiều kịp thời,

nhạy bén về tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở các địa phương; định hướng những nội dung công tác trọng tâm của ngành trong tháng. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo cũng tổ chức thành công buổi Họp mặt kỷ niệm 75 năm Ngày Thành lập Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng (tháng 10/1948 - 10/2023) và nhiều hoạt động khác có ý nghĩa thiết thực, hiệu quả.

Nhằm tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ năm 2024, ngành Tuyên giáo Sóc Trăng xác định một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, trọng tâm là triển khai các nội dung Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám khóa XIII gắn với các nghị quyết chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các nghị quyết của Tỉnh ủy khóa XIV, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, gần dân, phục vụ nhân dân; nâng cao hiệu quả đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Thứ hai, tổ chức học tập, quán triệt và thực hiện Chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển. Hướng dẫn triển khai thực hiện “Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”*”. Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về Chuyên đề năm 2024 bằng hình thức trực tuyến.

Thứ ba, ban tuyên giáo các cấp chủ động tham mưu cấp ủy sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương

Đảng trên lĩnh vực tuyên giáo, nhằm đánh giá những mặt làm được, chưa được, tìm ra nguyên nhân, từ đó đề ra các giải pháp thực hiện tốt hơn các chỉ thị, nghị quyết trong thời gian tới.

Thứ tư, tham mưu cấp ủy tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh trong năm 2024; thực hiện hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội xung quanh việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của địa phương, nhất là những vấn đề liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo, nhân quyền; việc triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết tốt những vấn đề phát sinh, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng trên địa bàn.

Thứ sáu, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương. Đặc biệt chú ý đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền, phối hợp tốt để phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng (cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên...); nâng cao tính định hướng, tính thuyết phục và tính chiến đấu trong công tác tuyên truyền.

Thứ bảy, chủ động cung cấp, định hướng thông tin cho báo chí, xuất bản.

Tăng cường vai trò định hướng, thẩm định về quan điểm chính trị trong công tác báo chí, xuất bản, nhất là với một số nội dung quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, nhằm đấu tranh có hiệu quả sự chống phá của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

Thứ tám, tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân 2024 và các ngày lễ lớn của đất nước, nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá các tác phẩm nghệ thuật đặc sắc về quê hương, con người Sóc Trăng; cổ vũ tinh thần thi đua lao động, học tập, sản xuất, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Thứ chín, nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy lý luận chính trị tại trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố. Tổ chức tập huấn chương trình Sơ cấp lý luận chính trị theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương. Tổ chức giao ban, trao đổi nghiệp vụ giảng dạy lý luận chính trị hàng quý tại các trung tâm chính trị. Cùng với việc tiếp tục nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu biên soạn, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống ở các ngành, các địa phương. Tăng cường công tác giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng của địa phương cho thế hệ trẻ; xây dựng kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung, tái bản lần thứ hai cuốn Lịch sử Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng, tập I (1930-1954). Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo trên lĩnh vực khoa giáo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, từng bước đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. □

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng

NGUYỄN VĂN ĐÌNH

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về văn hóa, xây dựng văn hóa, chăm lo nguồn lực con người là những nội dung chứa đựng giá trị cốt lõi của quốc gia - dân tộc mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã và đang phấn đấu thực hiện. “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển” là nhiệm vụ chính trị có ý nghĩa quan trọng, tạo sức mạnh nội sinh, giúp tỉnh nhà ngày càng phát triển phồn vinh, hạnh phúc.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa mới, con người Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa và con người nói riêng là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta. Hệ thống các quan điểm lý luận về văn hóa, luận điểm về con người trong tư tưởng của Người là kết tinh những giá trị văn hóa Đông và Tây, truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế; là nhân cách, bản lĩnh văn hóa của một nhà văn hóa kiệt xuất; là sự vận dụng sáng tạo những lý luận về văn

hóa, con người của chủ nghĩa Mác - Lênin. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” và coi văn hóa là một mặt trận, một lĩnh vực hết sức quan trọng, con người là vốn quý nhất, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Theo Người, “vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả” (*Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, t.5. tr.281*).

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn nhất quán quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh hun đúc nên phẩm chất,

cốt cách con người Việt Nam trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước; con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển. Mục tiêu nhất quán của Đảng là “xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Là một tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Sóc Trăng là “mái nhà chung” của cộng đồng các dân tộc anh em sinh sống cộng cư với nhau. Mỗi dân tộc đều có những nét văn hóa đặc sắc, riêng biệt và trong quá trình sinh sống đã có sự giao thoa về văn hóa giữa các dân tộc. Chính điều đó đã tạo nên bản sắc văn hóa vô cùng độc đáo của người dân tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy, việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc và con người Sóc Trăng trên cơ sở phát huy những thành tích đạt được trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong những năm qua, triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024 “*Học tập và theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng*”, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển”, là nhiệm vụ chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình đổi mới, hội nhập và phát triển, tạo sức mạnh nội sinh, tổng hợp, giúp tỉnh nhà ngày càng phát triển bền vững, phồn vinh, hạnh phúc.

Để góp phần triển khai thực

hiện hiệu quả Chuyên đề năm 2023, các cấp ủy, tổ chức đảng, các địa phương, cơ quan, đơn vị cần quán triệt và quan tâm thực hiện tốt một số nhiệm vụ giải pháp cụ thể như sau:

Một là, đẩy mạnh việc học tập, quán triệt tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, phát triển con người gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng văn hóa, phát triển con người.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh gắn với phát triển kinh tế - xã hội, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, là cuộc vận động toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên. Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân; để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chăm lo nguồn lực con người toàn diện.

Tăng cường quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả, sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các nghị quyết của Đảng về văn hóa, con người, gắn với

thực tiễn xây dựng văn hóa, chăm lo cho con người của tỉnh. Nghiêm túc quán triệt những chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021, xem sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam chính là nguồn lực và động lực cho phát triển đất nước trong giai đoạn mới; là những giải pháp căn cơ trong triển khai thực hiện xây dựng văn hóa, con người của tỉnh. Đây cũng là phương châm hành động xuyên suốt của toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân đối với sự nghiệp xây dựng phát triển văn hóa, con người Sóc Trăng; thể hiện quyết tâm chính trị trong xây dựng, giữ gìn, khát vọng chấn hưng, phát triển nền văn hóa và con người của tỉnh.

Tiếp tục xác định việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người toàn diện là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị; xây dựng các chương trình, kế hoạch hằng năm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

Hai là, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với các vấn đề liên quan đến việc phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và phát triển con người Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển.

Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy về nhiệm vụ xây dựng văn hóa, con người Sóc Trăng phát triển toàn diện. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững tỉnh nhà, phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực và địa bàn. Thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa, con người từ tỉnh đến cơ sở.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị trong xây dựng văn hóa trong Đảng, trong hệ thống chính trị, trước hết là môi trường văn hóa công sở, đạo đức công vụ. Rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, có ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, thấm nhuần đạo đức cách mạng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng.

Tăng cường đầu tư nguồn lực cho phát triển văn hóa, con người đảm bảo tương xứng với tăng trưởng

kinh tế và mục tiêu phát triển toàn diện của tỉnh. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người làm công tác văn hóa, nghệ thuật; chú trọng tính đặc thù của văn hóa, bảo đảm để văn hóa, văn học, nghệ thuật vừa phát triển đúng định hướng, vừa bảo đảm tự do sáng tạo của cá nhân trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Cần thay đổi nhận thức coi nhẹ vai trò của văn hóa, xem văn hóa không phải là ngành sản xuất. Cần xác định đầu tư cho văn hóa chính là đầu tư cho phát triển, đầu tư cho nguồn lực con người; đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng phát triển nhanh ở địa phương.

Ba là, phát huy bản sắc, giá trị văn hóa của các dân tộc và phẩm chất con người Sóc Trăng với xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Phát huy mạnh mẽ truyền thống văn hóa, con người Sóc Trăng trong điều kiện mới, hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; tôn trọng kỷ luật, kỷ cương, quy ước cộng đồng, bảo vệ môi trường; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Gắn xây dựng, phát triển con người với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế của tỉnh.

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, khoa học cần tập trung nâng cao phẩm chất con người về trí lực, thể lực, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, kỹ năng sống, có ý chí, tự lực, tự cường, sáng tạo; khảng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn mới.

Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa; thực hiện những biện pháp nhằm ngăn chặn hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực và các tệ nạn xã hội.

Thứ tư, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Hệ giá trị quốc gia, Hệ giá trị văn hóa, Hệ giá trị gia đình và Chuẩn mực con người Việt Nam; kết hợp chặt chẽ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh với phát triển toàn diện con người Sóc Trăng.

Đảng bộ xác định, việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trên cơ sở triển khai thực hiện các Hệ giá trị quốc gia, Hệ giá trị văn hóa, Hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong các hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội, đời sống. Trên cơ sở các hệ giá trị này, các cấp ủy đảng, chính quyền,

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh cần nghiên cứu, cụ thể hóa các hệ giá trị sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của từng lĩnh vực, từng ngành, địa phương. Trong đó, coi trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, đời sống văn hóa; tạo điều kiện thuận lợi để các giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Sóc Trăng không ngừng được bổ sung, phát triển, thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

Xây dựng gia đình thực sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là cái nôi hình thành và nuôi dưỡng nhân cách văn hóa, giáo dục nếp sống cho con người. Nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu. Xây dựng mỗi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người toàn diện. Xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh. Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo tiến bộ, gắn bó với dân tộc, “tốt đời, đẹp đạo”.

Tiếp tục quảng bá, giới thiệu hình ảnh quê hương và con người Sóc Trăng; bảo vệ, phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững của truyền thống văn hóa địa phương và bản sắc văn hóa đặc trưng Kinh - Khmer - Hoa. Khơi dậy phẩm chất văn hóa

của con người Sóc Trăng trong thời kỳ mới: “Tự tin, tự chủ, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm” vì mục tiêu phát triển của tỉnh và chung sức thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì cộng đồng.

Thứ năm, đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong chính trị, văn hóa trong kinh tế; tăng cường đầu tư các nguồn lực phục vụ công cuộc phát triển văn hóa, chăm lo nguồn lực con người đáp ứng yêu cầu phát triển.

Mục tiêu của sự nghiệp đổi mới hiện nay là hướng tới sự phát triển bền vững của tỉnh. Một trong những nhân tố quan trọng để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đó là: đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể. Trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng “phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”; tiên phong, gương mẫu; tuân thủ pháp luật, chấp hành kỷ luật, kỷ cương. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Chú trọng xây dựng văn hóa trong kinh tế. Nếu kinh tế là cơ sở vật chất của xã hội thì văn hóa là nền tảng tinh thần và là nguồn lực nội sinh, động lực của xã hội. Tạo

lập môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ để các doanh nghiệp tham gia xây dựng, phát triển văn hóa. Thúc đẩy xây dựng văn hóa kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn đầu tư cho xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút các tổ chức, cá nhân đóng góp nguồn lực cho hoạt động văn hóa, xây dựng các công trình văn hóa - nghệ thuật, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích liên doanh, liên kết giữa các thành phần kinh tế với các đơn vị công lập để khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình văn hóa, lịch sử. Thực hiện quyết tâm chính trị xây dựng và hình thành những điểm nhấn về phát triển văn hóa, hoạt động văn hóa, hướng Sóc Trăng là điểm đến hấp dẫn, là nơi cần đến để tìm hiểu, thụ hưởng các giá trị văn hóa.

Thứ sáu, bồi dưỡng các nhân tố mới, nhân rộng điển hình tiêu biểu trong thực hiện, giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa và phẩm chất con người Sóc Trăng.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phải thường xuyên vận động, xây dựng, biểu dương, cổ vũ những tấm gương tiêu biểu trong lĩnh vực văn hóa, nhất là văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, ứng xử, giao tiếp và cuộc sống. Ra sức đẩy mạnh và nhân rộng các phong trào

thi đua “người tốt, việc tốt”, “dạy tốt, học tốt”, “xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa”; “xây dựng các xã, phường, thị trấn văn hóa”, “cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa”... tạo động lực thúc đẩy xây dựng đời sống văn hóa, làm cho các giá trị văn hóa ngày càng thấm sâu và lan tỏa trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội để mọi người dân được hưởng thụ đời sống văn hóa, tinh thần tốt đẹp.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về văn hóa, xây dựng văn hóa, chăm lo nguồn lực con người là những nội dung chứa đựng giá trị cốt lõi của quốc gia - dân tộc mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã và đang phấn đấu thực hiện. Với truyền thống lịch sử văn hóa và con người Sóc Trăng, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển” là động lực tinh thần to lớn để vượt qua khó khăn, thách thức, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, kết hợp với chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và sức mạnh của toàn dân tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra. □

CHUYỂN ĐỔI SỐ

Thành công từ cam kết của người đứng đầu

VŨ THI HIẾU ĐÔNG

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là Nghị quyết 07) được kỳ vọng như chìa khóa mở cánh cửa dẫn đến con đường “đi tắt, đón đầu” chinh phục công nghệ, thay đổi mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước; thay đổi phương thức sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và tác động trực tiếp chuyển biến nếp sống của người dân để Sóc Trăng vượt lên đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

Những con số ấn tượng

Vào những năm trước khi Nghị quyết 07 ra đời, hạ tầng cáp quang viễn thông, mạng 3G, 4G chỉ mới đến được các trung tâm xã, phường, thị trấn, thì đến cuối năm 2023 đã phủ 100% hộ dân toàn tỉnh, sớm hơn 3 năm so với chỉ tiêu Nghị quyết đặt ra. Xếp hạng chuyển đổi số (DTI) cấp tỉnh, nếu tỉnh Sóc Trăng năm 2020 ở trong nhóm 10 tỉnh thành cuối bảng xếp hạng DTI (hạng 57), năm 2021 chỉ tăng được 1 bậc, thì đến năm 2022 đã ngoạn mục vượt lên đến 20 bậc (hạng 36) với chỉ số thành phần ấn tượng nhất là Chính quyền số (0,6617), Xã hội số (0,6425) cao hơn mức bình quân cả nước (0,5787).

Theo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng, đến nay, 100% công chức trong hệ thống chính quyền đến

cấp xã đã được cấp hộp thư công vụ để thực hiện nhiệm vụ xử lý công việc điều hành văn bản, mức độ xử lý văn bản trên môi trường mạng gần đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết 07 ở cả 3 cấp từ tỉnh đến xã. Trung tâm giám sát, điều hành tỉnh (Trung tâm IOC) được đầu tư đưa vào vận hành đầu năm 2022 đã từng bước hoàn thiện các phân hệ, cập nhật chuẩn hóa cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh và cung cấp tiện ích khai thác, kết nối ứng dụng Công dân Sóc Trăng trên thiết bị di động cho người dân.

Nếu năm 2020, trước Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV, việc thanh toán trực tuyến vẫn còn vô cùng xa lạ với người dân Sóc Trăng thì đến tháng 10/2023, có đến 644.136 người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán trực tuyến, chiếm tỷ lệ 69,29%, vượt 139% chỉ tiêu

Nghị quyết 07 và sớm hơn đến 3 năm; 100% doanh nghiệp triển khai hóa đơn điện tử. Thanh toán không dùng tiền mặt đã dần trở nên quen thuộc đến tận tiểu thương các chợ xã, phường, thị trấn thông qua mã QR chuyển khoản. Tỷ lệ người dân trong độ tuổi cài đặt và kích hoạt định danh điện tử trên thiết bị di động thông minh đạt chỉ tiêu theo Đề án 06. Tổ Công nghệ số cộng đồng với vai trò nòng cốt của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được triển khai tại tất cả các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ, hướng dẫn trực tiếp người dân khai thác, sử dụng thiết bị thông minh ứng dụng công nghệ số một cách thiết thực, an toàn. Hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng đã tạo được hiệu ứng tích cực trong toàn xã hội, góp phần quan trọng trong thay đổi nhận thức của người dân về chuyển đổi số. Bên cạnh đó, các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số như nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội,... đã có những chuyển biến và đạt được kết quả tích cực bước đầu. Nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch, đề án được các cấp, các ngành ban hành cụ thể hóa việc thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết 07 đã đề ra.

Tuy nhiên, đến cuối năm 2023 vẫn còn hai mục tiêu của Nghị quyết 07 chưa đạt. Trong đó, việc thực hiện chỉ tiêu Kinh tế số còn rất thấp, Kinh tế số năm 2022 của tỉnh đạt 7,41% GRDP (so với chỉ tiêu đặt ra là 20%); chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên

hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh chỉ mới đạt 30,77% (4/13) chế độ báo cáo, (so với chỉ tiêu là 100%).

Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIV đã đánh giá hạn chế “Thực hiện chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số chưa sâu rộng; các chương trình, dự án công nghệ thông tin, chuyển đổi số thực hiện chưa đồng bộ. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công còn thấp. Hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu. Việc xử lý hồ sơ trên môi trường mạng chưa triệt để. Kinh phí đầu tư cho công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số ở một số địa phương, sở ngành chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Nguồn nhân lực cho chuyển đổi số còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra”.

Bài học từ cam kết của người đứng đầu

Nhìn lại 2 năm qua (2022-2023), cả nước nói chung và Sóc Trăng nói riêng, nhiệm vụ chuyển đổi số đứng trước những thách thức to lớn từ tác động toàn cầu đến nội bộ từng ngành, từng lĩnh vực trong điều kiện nguồn lực hạn chế cả về con người và kinh phí, nhiệm vụ mới phát sinh nhiều... Mặc dù vậy, những con số kết quả ấn tượng của Sóc Trăng trong thực hiện chuyển đổi số đã cho thấy trách nhiệm, mong muốn và chỉ đạo quyết liệt của ban chỉ đạo chuyển đổi số các cấp, các ngành. Trong đó, sự gương mẫu, quyết tâm cao nhất của cấp ủy, người đứng đầu địa phương, đơn vị là yếu tố quyết định thúc đẩy thay đổi nhận thức của toàn xã hội thực hiện chuyển đổi số đồng bộ

cả ba trụ cột Chính quyền số, Xã hội số và Kinh tế số.

Giữ vững quan điểm chuyển đổi số là bước đi tất yếu nhằm thay đổi căn bản, toàn diện hoạt động của hệ thống chính trị; hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và phương thức, lối sống, làm việc của nhân dân; là động lực để xây dựng Chính quyền số, phát triển Kinh tế số, xây dựng Xã hội số an toàn, văn minh, rộng khắp và bao trùm; người dân là trung tâm, thể chế và công nghệ là động lực, an toàn thông tin mạng là then chốt và xuyên suốt. Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt và đồng bộ trong hoạt động của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị; sự đồng hành của doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và thực thi công vụ trong cơ quan Đảng và cơ quan Nhà nước. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy chuyển đổi số, tận dụng tối đa nguồn lực đầu tư của Trung ương, của tỉnh và toàn xã hội; trong đó, nội lực là chiến lược, cơ bản quyết định và ngoại lực là quan trọng, đột phá với những bước đi vững chắc, an toàn, chủ động, tích cực và có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế thừa những thành tựu đạt được đi đôi với đổi mới, sáng tạo.

Nhiệm vụ cần quan tâm

Năm 2024, trong bối cảnh kinh tế thế giới vẫn chưa phục hồi sau đại dịch, quan hệ giữa các quốc gia có nhiều biến động, tác động khó lường của thiên tai, biến đổi khí hậu... Các nền kinh tế trên toàn cầu đang phải đối mặt với rất nhiều khó khăn. Thiết nghĩ,

để đạt được mục tiêu theo Nghị quyết 07, bám sát định hướng nhiệm vụ trọng tâm của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số với chủ đề “*Phổ cập hạ tầng số, sáng tạo ứng dụng số để phát triển kinh tế số - Động lực tăng trưởng kinh tế và nâng suất lao động*”, chúng ta cần quan tâm các nhóm nhiệm vụ như sau

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số nhằm tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức số của toàn xã hội. Trong đó, cần đề cao sự gương mẫu, quyết tâm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong nâng cao năng lực tiếp cận, khai thác các ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho từng cán bộ, công chức, viên chức. Qua đó, để mỗi người đi đầu trong công tác chuyển đổi số, cùng với đoàn viên, hội viên, Tổ Công nghệ số cộng đồng hỗ trợ, dẫn dắt người dân, huy động cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện chuyển đổi số hiệu quả.

Đồng thời, cần có kế hoạch truyền thông tổng thể về chuyển đổi số để triển khai nhất quán, xuyên suốt ở các cấp, các ngành; hình thành các chuẩn mực “văn hóa số”, xã hội hiện đại, văn minh trong cộng đồng.

Hai là, tiếp tục thực hiện 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 07. Trong đó, lưu ý tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện Đề án 03 đảm bảo đồng bộ Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số và đảm bảo yêu cầu chuyển đổi số các lĩnh vực ưu tiên.

Quan tâm thực hiện nhiệm vụ theo định hướng Chuyển đổi số Quốc gia

năm 2024 liên quan đến tăng cường phổ cập hạ tầng số, bao gồm nhiệm vụ triển khai nền tảng thiết bị IoT; hoàn thiện từng bước hạ tầng dữ liệu, tập trung vào thiết lập, khai thác hiệu quả trung tâm dữ liệu, nền tảng điện toán đám mây quốc gia và của các bộ, ngành, địa phương; chuẩn hóa cơ sở dữ liệu các ngành, vận hành hiệu quả các phân hệ của Trung tâm IOC; hạ tầng cung cấp công nghệ số như dịch vụ và các nền tảng số có tính hạ tầng tập trung vào việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào mọi ngõ ngách cuộc sống. Hướng dẫn phổ cập các yếu tố nền tảng cho kinh tế số.

Khuyến khích các ngành, lĩnh vực đặt hàng sáng tạo ứng dụng số liên quan đến giải quyết các bài toán cơ bản trong các lĩnh vực. Trong đó, đối với ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế số nông nghiệp hướng tới giải quyết các vấn đề về kết nối các cơ sở sản xuất (vùng trồng, hợp tác xã, nhà máy chế biến...), hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp số toàn trình, từ đó nâng tầm giá trị nông sản Việt Nam; gắn kết nền tảng số quốc gia về dữ liệu số nông nghiệp và nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản. Đối với ngành du lịch, phát triển kinh tế số du lịch, xây dựng nền tảng số quốc gia về quản trị và kinh doanh du lịch, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để thông minh hóa, tạo ra các mô hình kinh doanh mới, sáng tạo. Tối ưu chi phí logistics về quản trị và kinh doanh vận tải toàn trình, xuyên suốt toàn bộ quá trình vận chuyển hàng hóa. Đối với chuyển đổi số công nghiệp chế biến, chế tạo, quan tâm ứng dụng công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo, công nghệ kết nối

vận vật vào thông minh hóa các nhà máy sản xuất phù hợp quy mô doanh nghiệp địa phương với chi phí hợp lý. Tối ưu mô hình vận hành tự động hóa ở mọi khâu của quá trình sản xuất, kinh doanh, gắn với truy xuất nguồn gốc nguyên liệu, phù hợp với xu hướng sản xuất xanh của thế giới. Đối với chuyển đổi số, gắn liền với chuyển đổi xanh để phát triển nhanh, bền vững, đáp ứng nhu cầu cấp thiết về thực hiện chuyển đổi kép nền kinh tế, quan tâm kết hợp chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; nghiên cứu, triển khai thử nghiệm giải pháp Sàn giao dịch tín chỉ carbon, phù hợp với cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ carbon trong nước và quốc tế, phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Ba là, thường xuyên theo dõi, kiểm tra kết quả thực hiện chuyển đổi số ở các cấp, các ngành; tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết 07 để kịp thời uốn nắn, có giải pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đặt ra.

Chuyển đổi số cùng với khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo chính là cơ hội để Sóc Trăng tận dụng mọi nguồn lực tăng tốc, vượt qua trở ngại, phát triển nhanh và bền vững. Nhiệm vụ đòi hỏi sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị và sự tham gia của mọi người dân mà vai trò quyết định thuộc về cam kết của người đứng đầu “Thật tâm mong muốn - Thật sự hành động”, hình thành văn hóa trong môi trường số, để mỗi công dân ứng xử văn minh, tự lực tự cường, không ngừng học hỏi và sáng tạo để cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn. □

Quyết tâm hoàn thành tốt công tác dân vận

HỒNG PHÚC

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Qua đó, công tác dân vận được triển khai thực hiện đồng bộ, đi vào chiều sâu, sát cơ sở, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, cùng Đảng bộ tỉnh thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

Đồng bộ, sâu sát cơ sở

Quán triệt Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTU, ngày 19/7/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy, công tác dân vận của tổ chức đảng và hệ thống chính trị gắn với phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh được tăng cường.

Theo đó, Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ chỉ đạo các cấp ủy đảng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo công tác dân vận theo hướng sâu sát cơ sở, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh trong nhân dân; đẩy

mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” ở các cấp, các ngành, các lĩnh vực xã hội và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận.

Hệ thống Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và

nhân dân về thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân theo quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy. Qua đó, hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được củng cố vững mạnh; đội ngũ cán bộ chuyển biến tích cực về tác phong, lề lối làm việc, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân; mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân được tăng cường.

Thông qua công tác dân vận, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” ngày càng phát huy hiệu quả thực hiện. Các cấp ủy đảng luôn quan tâm lãnh đạo việc học tập, quán triệt các quan điểm của Đảng, pháp luật Nhà nước về thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Chính quyền các cấp chú trọng thực hiện tốt việc niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành

chính, chú trọng cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết công việc với cơ quan nhà nước. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt công tác đối thoại với nhân dân, tiếp công dân theo quy định; chú trọng giải quyết các đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, hạn chế khiếu kiện vượt cấp. Các ban và tổ hòa giải thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật định; chất lượng, hiệu quả hoạt động ngày nâng lên, góp phần tích cực vào ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh ở từng khu dân cư, tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

Là địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo cũng được cấp ủy đảng chú trọng, quan tâm lãnh đạo, tổ chức thực hiện theo tinh thần Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Theo đó, hệ thống Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức gần 130.000 cuộc tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tín đồ tôn giáo và nhân dân nhằm củng

cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và tín đồ tôn giáo, ra sức thi đua lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục xây dựng và duy trì những mô hình thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng đời sống, giữ gìn an ninh, trật tự vùng có đông đồng bào thiểu số và tín đồ tôn giáo.

Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ

Với sự nỗ lực của toàn đảng bộ và sự đồng thuận của nhân dân, qua 3 năm tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ Sóc Trăng đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đến cuối năm 2023, trong số 19 chỉ tiêu thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, có 3/19 chỉ tiêu đạt và vượt, 7/19 chỉ tiêu thực hiện gần đạt; đánh giá đến cuối nhiệm kỳ sẽ có 6/19 chỉ tiêu vượt, 10/19 chỉ tiêu đạt so Nghị quyết đề ra, 3/19 chỉ tiêu tiếp tục phấn đấu.

Có thể thấy, công tác dân vận đã phát huy được vai trò, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong tỉnh; đồng thời, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, huy động nhiều nguồn lực trong nhân dân tham gia đầu tư phát triển

và đảm bảo an sinh xã hội. Thành quả đó giúp Ban Dân vận Tỉnh ủy rút ra được những bài học kinh nghiệm quý về công tác dân vận. Trước tiên là nhờ sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị kịp thời tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện. Có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ. Cùng với đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân; thực hiện tốt việc giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền; phát động sâu rộng các phong trào thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống dân vận các cấp làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất giúp cấp ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, trong thời gian nửa nhiệm kỳ còn lại, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã và đang quyết tâm thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ,

giải pháp công tác. Trong đó, tập trung tham mưu Tỉnh ủy tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, Quy chế dân chủ và công tác dân tộc, tôn giáo; tham mưu chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cấp ủy Đảng theo hướng sâu sát cơ sở, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh trong nhân dân; tham mưu chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức triển khai, thực hiện và sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với Ban Cán sự đảng UBND tỉnh thực hiện hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”; phối hợp giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân; tổ chức đối thoại, gặp gỡ, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân để chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, phát sinh. Bên cạnh đó, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm đảm bảo công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương và nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức

chính trị - xã hội và các hội trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Ngoài ra, tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về công tác dân tộc, tôn giáo; phối hợp tuyên truyền nâng cao tinh thần cảnh giác với những âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các phần tử xấu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động, lôi kéo, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; phối hợp tốt với các ngành có liên quan tham mưu, đề xuất Tỉnh ủy giải quyết hiệu quả các vấn đề có liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Quan tâm quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận, MTTQ và đoàn thể các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những kết quả đạt được trong nửa nhiệm kỳ qua là nền tảng quan trọng để công tác dân vận của tổ chức đảng và hệ thống chính trị tiếp tục đạt thêm nhiều kết quả tích cực. Tin tưởng rằng, với Chương trình hành động cụ thể và đồng bộ, với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, cùng tinh thần nỗ lực quyết tâm cao của hệ thống dân vận trong tỉnh, công tác dân vận sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đóng góp quan trọng cùng Đảng bộ tỉnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025. □

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH và việc quyết định các chính sách phát triển

KIM CHUYỀN

Thời gian qua, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Sóc Trăng luôn phát huy tinh thần dân chủ, trí tuệ và tinh thần trách nhiệm, thống nhất cao của đại biểu HĐND trong việc quyết định các vấn đề quan trọng của tỉnh. Qua đó, nhiều nghị quyết chuyên đề quan trọng được triển khai thực hiện và nhanh chóng đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả thiết thực, đáp ứng được nguyện vọng chính đáng của cử tri, được nhân dân trong tỉnh đồng tình ủng hộ, góp phần tạo nên những thành tựu quan trọng giúp tỉnh nhà ngày càng phát triển.

Đóng góp quan trọng

Năm 2023, trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng đạt được nhiều kết quả tích cực. Trong 20 chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, có 7 chỉ tiêu vượt và 7 chỉ tiêu đạt 100%, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,77%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực... Kết quả khả quan này có được từ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, trong đó có sự đóng góp không nhỏ từ các quyết sách của HĐND tỉnh.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, trong

năm 2023, HĐND tỉnh Sóc Trăng tiếp tục ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong năm 2023, HĐND tỉnh đã tổ chức 7 kỳ họp (2 kỳ họp thường lệ và 5 kỳ họp chuyên đề), kết quả đã thông qua 65 báo cáo, ban hành 130 nghị quyết - tăng 6 báo cáo và 3 nghị quyết so với năm 2022 (trong đó, có 124 nghị quyết liên quan đến lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; 6 nghị quyết liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền). Trong số các nghị quyết ban hành trong năm qua, có những nghị quyết đặc biệt quan trọng, là động lực thúc đẩy mạnh mẽ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, phục vụ thiết thực cho chiến lược phát triển lâu dài của tỉnh. Đơn cử là Nghị quyết về Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn

đến năm 2050; Nghị quyết chủ trương đầu tư Dự án tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông - Tây để hình thành hành lang kinh tế mới kết nối Quốc lộ Quản lộ Phụng Hiệp với Quốc lộ Nam Sông Hậu, thúc đẩy phát triển vùng trung thị xã Ngã Năm, huyện Thạnh Trị, huyện Mỹ Xuyên và thị xã Vĩnh Châu; các nghị quyết về chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Nghị quyết về phân bổ vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; các nghị quyết về kế hoạch đầu tư công hàng năm và trung hạn giai đoạn 2021-2025...

Phát huy tinh thần dân chủ, trí tuệ

Để đáp ứng yêu cầu bức thiết của nhân dân, HĐND tỉnh chú trọng lựa chọn những lĩnh vực cần có cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển hoặc phải tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để ban hành nghị quyết chuyên đề và chọn lọc những nội dung có tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng nguồn lực của địa phương để ban hành nghị quyết. Đặc biệt, coi trọng việc lấy ý kiến đóng góp từ các đối tượng chịu sự tác động của nghị quyết, nhất là đối với đời sống nhân dân và cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế của tỉnh.

Song song đó, HĐND tỉnh Sóc Trăng luôn phát huy tốt tinh thần dân chủ, trí tuệ và tinh thần trách nhiệm của đại biểu trong việc thảo luận, tạo được sự thống nhất cao trước khi quyết định thông qua các vấn đề quan trọng của tỉnh. Vì thế, trong năm qua nhiều nghị quyết chuyên đề khi ban hành đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả thiết thực, đáp ứng nguyện vọng

chính đáng của cử tri, được nhân dân trong tỉnh đồng tình ủng hộ.

Đạt được kết quả nêu trên cho thấy, Thường trực HĐND tỉnh Sóc Trăng đã nắm vững và vận dụng đúng quan điểm chỉ đạo của Tỉnh ủy vào việc xác định các nghị quyết chuyên đề cần ban hành nhằm tập trung giải quyết các vấn đề cấp bách, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc ban hành nghị quyết được thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định. Trong quá trình điều hành thảo luận thông qua nghị quyết, Thường trực HĐND đều giành thời gian thỏa đáng phát huy tính dân chủ, trí tuệ của từng đại biểu HĐND; những nội dung có ý kiến khác nhau, hoặc chưa rõ sẽ được trao đổi, thảo luận đi đến thống nhất và các cơ quan giải trình đảm bảo sự đồng thuận cao của đại biểu trong quyết định chính sách. Song song đó, Thường trực HĐND và các Ban HĐND thường xuyên rà soát, theo dõi, giám sát việc thực hiện nghị quyết để kịp thời, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Trong năm qua, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh tổ chức 9 cuộc giám sát thực hiện, đạt 100% kế hoạch và 11 cuộc khảo sát thực hiện, đạt 113% kế hoạch năm.

Nhằm tiếp tục thực hiện tốt vai trò của HĐND trong việc quyết định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả, hiệu lực cao, trong thời gian tới, HĐND tỉnh sẽ tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định; trong đó có việc vận dụng hiệu quả những kinh nghiệm từ thực tế của nhiệm vụ chính trị trong thời gian qua.

Thứ nhất, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương, cần xác định những nội dung, lĩnh vực phải ban hành nghị quyết. Đặc biệt, làm rõ mục đích của việc ban hành nghị quyết, đối tượng và mức độ tác động đến đối tượng, các nguồn lực, khả năng của địa phương có đảm bảo cho nghị quyết được thực thi và những tác động tiêu cực có thể xảy ra. Kinh nghiệm thực tế cho thấy, trước mỗi kỳ họp các Ban của HĐND đều chú trọng tổ chức khảo sát thực tế, giám sát trực tiếp về kết quả triển khai, thực hiện nghị quyết ở các cơ quan chuyên môn và các huyện, thị xã, thành phố để tạo điều kiện thuận lợi trong việc xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương đảm bảo phù hợp với thực tế và mang tính khả thi cao.

Thứ hai, tăng cường công tác phối hợp trong việc chuẩn bị các nội dung trình HĐND; các Ban HĐND cần được mời tham gia ý kiến ngay từ khi dự thảo các đề án, tờ trình để tham gia ý kiến và chuẩn bị tốt cho công tác thẩm tra. Đồng thời, các Ban của HĐND cần chủ động mời các cơ quan chủ quản để trao đổi, thống nhất nội dung trình, đặc biệt với những nội dung trình còn ý kiến khác nhau để đi đến thống nhất chung.

Thứ ba, việc ban hành các chính sách cần thiết phải có sự tính toán cân đối, đảm bảo hài hòa lợi ích nhà nước, doanh nghiệp và người dân. Để thực hiện như vậy đòi hỏi Thường trực HĐND và các Ban HĐND quan tâm lắng nghe, nắm bắt thông tin từ nhiều phía, nhiều chiều đối với chính sách chuẩn bị ban hành để từ đó có quyết định đúng đắn. Theo đó, báo cáo thẩm

tra của các Ban HĐND cần tập trung phân tích, phản biện và nêu rõ chính kiến của các Ban; đối với những vấn đề chưa rõ ràng, chưa đủ cơ sở pháp lý thì kiến nghị không đưa vào chương trình kỳ họp để đảm bảo tính khả thi của nghị quyết; các báo cáo thẩm tra phải thật sự là cơ sở tin cậy để đại biểu HĐND thảo luận và quyết định.

Thứ tư, nắm chắc và thực hiện đúng quy trình soạn thảo văn bản theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là xác định văn bản được xây dựng theo quy trình văn bản quy phạm pháp luật, từ đó triển khai xây dựng chính xác đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Thứ năm, quyết định và giám sát là hai chức năng cơ bản của HĐND, có mối quan hệ chặt chẽ và tác động lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo luật định. Do đó, ngoài việc quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương, cần tăng cường công tác giám sát việc thực hiện nghị quyết để có quyết định đúng đắn giúp cho những thông tin phản ánh từ hoạt động giám sát đi vào thực tế cuộc sống người dân.

Năm 2024 là năm thứ tư các cấp ủy, tổ chức đảng trong tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các đột phá, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2020-2025 và năm 2024 của Đảng bộ tỉnh. Với việc tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và tinh thần dân chủ, trí tuệ, thống nhất cao của đại biểu HĐND sẽ là nguồn lực góp phần quan trọng hoàn thành thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV. □

Xây dựng văn hóa trong Đảng THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Văn hóa trong Đảng là một bộ phận hợp thành của văn hóa dân tộc, được thể hiện xuyên suốt, nhất quán trong cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sinh thời, Người từng nói: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”, Đảng là “hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc”. Đây là những luận điểm rất sâu sắc, nói lên tầm quan trọng đặc biệt của văn hóa trong Đảng, mà ở đó có sự kết tinh, hội tụ những tinh hoa văn hóa của dân tộc. Xây dựng văn hóa trong Đảng cũng chính là xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, hướng đến các giá trị chân - thiện - mỹ trong các mặt công tác của Đảng.

Trong bài tại Lễ Kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng (ngày 5/1/1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:

“Đảng ta vĩ đại như biển rộng, như núi cao,

Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi biết bao nhiêu tình.

Đảng ta là đạo đức, là văn minh,

Là thống nhất, độc lập, là hòa bình ấm no.

Công ơn Đảng thật là to,

Ba mươi năm lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử bằng vàng”.

(Theo Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, H.2011, t.12, tr.403-404)

Học và làm theo Bác

Sáu câu trên là đoạn cuối trong bài phát biểu của Người tại Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng. Đặc biệt, câu nói “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”, không chỉ là sự khẳng định phẩm cách “đạo đức”, “văn minh” của Đảng với vai trò lãnh đạo và trách nhiệm cầm quyền cũng như bản chất của một đảng mác-xít chân chính, mà còn là lời nhắc nhở chúng ta phải nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của xây dựng văn hóa Đảng, nhất là trong bối cảnh hiện nay chịu tác động của mặt trái cơ chế thị trường, sự chống phá của các thế lực thù địch, phần tử, cơ hội và tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên,... đặt ra không ít khó khăn, thách thức đối với công tác xây dựng Đảng.

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, mà giá trị cốt lõi của văn hóa là đạo đức. Để lan tỏa những giá trị tốt đẹp về đạo đức trong xã hội thì trước hết phải xây dựng và thực hành văn hóa trong Đảng. Phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đặt ra yêu cầu: “... chú trọng xây dựng Đảng

và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam”.

Để góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng tại địa phương, thiết nghĩ mỗi tổ chức cơ sở đảng, cấp ủy và mỗi cán bộ, đảng viên cần quan tâm thực hiện một số vấn đề như sau:

Đối với các cấp ủy đảng, người đứng đầu cần thường xuyên giáo dục đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương, đất nước, nhất là truyền thống, bản sắc văn hóa của 3 dân tộc Kinh - Khmer - Hoa cho cán bộ, đảng viên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạch định, nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, xem đây là thước đo năng lực lãnh đạo, trình độ trí tuệ của tổ chức đảng tại địa phương.

Tăng cường hơn nữa nội dung xây dựng Đảng về văn hóa - đạo đức trong mọi hoạt động của Đảng; nâng cao hiệu quả, thực chất việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là Chuyên đề năm 2024 gắn kết chặt chẽ với thực hiện tốt các quy định của Đảng về nêu gương, chuẩn mực đạo đức cách mạng của tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa, thực hành nếp sống văn minh trong từng tổ chức đảng.

Xây dựng văn hóa trong Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn kiên định, phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng, nêu cao tinh thần “phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, phát huy tính tiên phong gương mẫu; thực hiện nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức; tôn trọng gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân. Phát huy tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, để xứng đáng với vai trò vừa là người lãnh đạo, vừa là người phục vụ nhân dân.

Cùng với thực hành văn hóa trong Đảng phải đi đôi với phê phán, lên án mạnh mẽ những tư tưởng, biểu hiện tiêu cực, hành vi phản văn hóa, đặc biệt là hành vi tham nhũng, quan liêu, tiêu cực, biểu hiện vô cảm, thờ ơ, ngại khó, ngại khổ, vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc; kiên quyết, kiên trì đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa.

Xây dựng văn hóa trong Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, đồng thời là trách nhiệm, nghĩa vụ của các tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên. Đảng ta là lực lượng tiên phong, lãnh đạo xã hội, là biểu tượng của “trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc” nên mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự là tấm gương tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, góp phần đưa giá trị văn hóa trong Đảng lan tỏa đến đời sống xã hội. □

PHÒNG LLCT-LSĐ

MỘT SỐ THÔNG TIN NỔI BẬT TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2023

Kịp thời sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy

Trong năm 2023, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã kịp thời sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, gồm: Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình số 29-CTr/TU, ngày 13/8/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; sơ kết 5

năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 9/2/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới; sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025

Trong năm, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025. Hội nghị đã đánh giá những kết quả đạt

được trong nửa nhiệm kỳ Đại hội; đồng thời, chỉ ra những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, nhận định những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức. Từ đó, đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong nửa cuối nhiệm kỳ còn lại nhằm hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã xác định, đó là “đưa tỉnh Sóc Trăng phát triển nhanh, bền vững”. Phát biểu kết luận hội nghị,

Bí thư Tỉnh ủy Lâm Văn Mẫn nhấn mạnh, trong nửa nhiệm kỳ còn lại, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cả hệ thống chính trị cần tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo và phải có sự nỗ lực rất lớn, quyết tâm cao, đề ra những quyết sách và tìm ra nhiều động lực, cơ hội mới để tăng tốc, bứt phá, phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đề ra.

Triển khai Chuyên đề năm 2023 “Sóc Trăng phát huy ý chí tự lực, tự cường, đẩy mạnh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị nghiên cứu, quán triệt Chuyên đề năm 2023 “Sóc Trăng phát huy ý chí tự lực, tự cường, đẩy mạnh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc quán triệt và triển khai Chuyên đề năm 2023 có ý nghĩa thiết thực đối với quá trình vận dụng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong sự phát triển của tỉnh để thực hiện trong toàn Đảng bộ. Sau hội nghị, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo cấp ủy, tổ

chức Đảng, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề gắn với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; chú trọng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; gắn với các nghị quyết, kết luận về công tác xây dựng Đảng để từng cá nhân và tập thể xây dựng bản cam kết thực hiện tu dưỡng, rèn luyện; phát huy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, quê hương giàu đẹp.

Công bố Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Tỉnh ủy, UBND tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030,

tầm nhìn đến năm 2050 và đón nhận Quyết định số 995/QĐ-TTg, ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt Quy hoạch. Theo mục tiêu quy hoạch, phấn đấu đến năm 2030, Sóc Trăng là một trong những tỉnh phát triển khá của vùng Đồng bằng sông Cửu Long; có công nghiệp, thương mại, dịch vụ phát triển; có nền nông nghiệp hiện đại và bền vững; hình thành cảng biển ngoài khơi cửa biển Trần Đề và có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại; có hệ thống đô thị phát triển theo hướng xanh, thông

minh, bền vững; có đủ năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm; người dân có cuộc sống phồn vinh, văn minh và hạnh phúc. Tầm nhìn đến năm 2050, Sóc Trăng trở thành khu vực phát triển động lực của vùng ĐBSCL gắn với phát triển cảng biển Trần Đề, là tỉnh có kinh tế phát triển khá của cả nước, vận hành theo phương thức chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Tập trung triển khai các công trình giao thông trọng điểm của quốc gia, của tỉnh

Năm 2023, tỉnh Sóc Trăng đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, khởi công Dự án thành phần 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 và khởi công Dự án đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi; phối hợp triển khai đầu tư hoàn thành Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1A đoạn từ thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang đến huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Trong đó, Dự án đầu tư

xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 được Bộ Giao thông - Vận tải phối hợp với các tỉnh Sóc Trăng, An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang cùng đồng loạt tiến hành lễ khởi công tại các tỉnh. Đây là dự án được kỳ vọng là 1 trong 6 tuyến cao tốc thay đổi vùng Đồng bằng sông Cửu Long, kết nối các trung tâm kinh tế, cửa khẩu quốc tế và cảng biển, đáp ứng nhu cầu vận tải cũng như tạo sức lan tỏa, động lực và dư địa phát triển kinh tế - xã hội khu vực ĐBSCL.

Tổng kết 20 năm Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội nghị tổng kết giai đoạn 2003-2023 Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong 20 năm tổ chức Ngày hội, hàng năm, có 775/775 khu dân cư tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn

dân tộc”; các cấp ủy, chính quyền đã biểu dương, khen thưởng tổng số trên 19.000 hộ gia đình và trên 129.000 cá nhân tiêu biểu trong thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước. Với những hoạt động thiết thực, việc tổ chức Ngày hội Đại

đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư hàng năm đã trở thành nét đẹp truyền thống, được cả hệ thống chính trị vào cuộc và sự tham gia hưởng ứng của

các tầng lớp nhân dân; đồng thời, đã khẳng định vai trò, vị trí của MTTQ Việt Nam, tạo sức lan tỏa lớn phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại hội Công đoàn tỉnh Sóc Trăng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023-2028 thành công tốt đẹp

Sau 2 ngày làm việc, với sự tham gia của 247 đại biểu đại diện cho hơn 63.000 đoàn viên công đoàn trong tỉnh, Đại hội Công đoàn tỉnh Sóc Trăng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023-2028 thành công tốt đẹp. Với phương châm “Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”, Đại hội thông qua nhiều nội dung quan trọng, trong đó làm rõ và khẳng định những hoạt động thiết thực, những kết quả đạt được cũng như những khó khăn, hạn chế của các cấp công

đoàn trong tỉnh; qua đó, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp về các mặt công tác của nhiệm kỳ mới. Với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm, Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2023-2028 với 3 khâu đột phá, 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp, 5 chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ và 10 nhóm chỉ tiêu hàng năm. Đại hội bỏ phiếu bầu ra Ban Chấp hành Công đoàn tỉnh Sóc Trăng khóa XI gồm 34 đồng chí.

Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Sóc Trăng lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028

Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Sóc Trăng lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028 diễn ra trong 2 ngày, với sự hiện diện của 246 đại biểu chính thức, đại diện cho hơn 134.600 hội viên nông dân trong tỉnh. Đại hội tiến hành đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua; đồng thời, chỉ ra những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và bài

học kinh nghiệm và nhận định những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức. Từ đó, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp về các mặt công tác của hội nông dân các cấp trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu 30 ủy viên Ban Chấp hành, 10 ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2023-2028.

Bộ Công an vận động và hỗ trợ 1.200 căn nhà cho người nghèo, khó khăn về nhà ở tại Sóc Trăng

Tỉnh Sóc Trăng được Bộ Công an triển khai Chương trình chung tay xây dựng nhà ở cho người nghèo, khó

khăn về nhà ở từ nguồn vận động của Bộ Công an, với tổng số 1.200 căn nhà, trị giá 50 triệu đồng/căn với tổng

kinh phí 60 tỷ đồng. Đồng hành cùng chương trình này, tỉnh Sóc Trăng hỗ trợ đối ứng mỗi căn 13 triệu đồng, tương đương 15,6 tỷ đồng, nâng tổng giá trị hỗ trợ mỗi căn 63 triệu đồng. Chương trình đã hoàn thành sau 6 tháng thực hiện, đến cuối năm các căn nhà đã chính thức bàn giao cho các hộ được chọn trên địa bàn tỉnh.

Đây là một chương trình ý nghĩa thiết thực, thể hiện sự chung tay của lực lượng Công an cùng với địa phương góp phần thực hiện hiệu quả công tác an sinh xã hội theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, là nguồn động viên tinh thần to lớn giúp các hộ nghèo nỗ lực vượt khó, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Liên hoan Búp sen hồng lần thứ XXVI năm 2023 diễn ra tại Sóc Trăng

Năm 2023, Sóc Trăng được chọn đăng cai tổ chức Liên hoan Búp sen hồng lần thứ XXVI, do Đoàn TNCS tỉnh Sóc Trăng phối hợp Nhà Thiếu nhi tỉnh tổ chức. Với chủ đề “Búp Sen Hồng trên Sông Trăng”, Liên hoan thu hút 41 đoàn nghệ thuật thiếu nhi của các Cung, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi khu vực phía Nam,

với gần 2.000 thiếu nhi tham gia. Theo đó, các đơn vị đã mang đến 41 chương trình nghệ thuật với hơn 200 tiết mục được dàn dựng công phu, đặc sắc và đậm chất văn hóa các vùng miền. Ngoài ra, các em thiếu nhi còn được giao lưu, học tập, được biểu diễn, thưởng thức các chương trình nghệ thuật, tham quan các điểm du lịch tại tỉnh Sóc Trăng.

Xác lập Kỷ lục Bức tranh ghép làm từ gạo ST25 lớn nhất Việt Nam

Trong khuôn khổ Khai mạc Lễ hội Oóc om bóc - Đua ghe Ngo tỉnh Sóc Trăng năm 2023, đại diện Tổ chức Kỷ lục Việt Nam đã trao Quyết định và bằng Xác lập kỷ lục Việt Nam đối với Bức tranh ghép chủ đề “Cây lúa Sóc Trăng xưa và nay” làm từ gạo ST25 lớn nhất Việt Nam. Bức tranh được làm từ gạo ST25, có chiều cao 4m, ngang 7m, dày 10mm, được lắp ghép từ 14 bức tranh. Với chủ đề “Cây lúa Sóc Trăng xưa và nay”, bức tranh phản ánh giữa hai thời kỳ thay đổi từ sản xuất truyền thống sang ứng

dụng khoa học - kỹ thuật của ngành nông nghiệp Việt Nam nói chung và ngành nông nghiệp tỉnh Sóc Trăng nói riêng. Điểm nhấn của bức tranh là biểu tượng giống lúa ST25 thể hiện niềm tự hào, vinh dự của ngành nông nghiệp Sóc Trăng khi lần đầu tiên được vinh danh “Gạo ngon nhất thế giới” vào năm 2019. Đồng thời, tác phẩm cũng đưa ra thông điệp về sự đổi mới và phát triển không ngừng của tỉnh Sóc Trăng trong việc xây dựng một nền nông nghiệp hiện đại và bền vững. □

Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị tỉnh Sóc Trăng năm 2024

Năm 2024 là năm thứ tư các cấp ủy, tổ chức đảng trong tỉnh Sóc Trăng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các đột phá, nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2020-2025 và năm 2024 của Đảng bộ tỉnh. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi cơ bản và kết quả đạt được trong năm 2023, dự báo nền kinh tế của tỉnh tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức, nhất là từ các yếu tố bất lợi bên ngoài. Quán triệt phương châm chỉ đạo xuyên suốt trong nhiệm kỳ là “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới”, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV đề ra mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024. Với tinh thần chủ động, quyết tâm, phát huy trí tuệ tập thể, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị tập trung thực hiện, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2024. Sau đây là nội dung chính một số nhiệm vụ chủ yếu.

MỤC TIÊU

Tập trung triển khai các giải pháp tổng thể, đồng bộ để tiếp tục phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025. Đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng, gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, dịch

vụ. Tiếp tục cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Chú trọng phát triển văn hóa - xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng các dịch vụ công; bảo đảm an sinh xã hội. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh.

CÁC ĐỘT PHÁ, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-CP, ngày 30/01/2022

của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. nỗ lực trong giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu) cho phục hồi và phát triển kinh tế.

Khẩn trương xây dựng Kế hoạch, trình cấp thẩm quyền phê duyệt, triển khai Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn chỉnh Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng bến cảng Trần Đề; hoàn chỉnh các thủ tục, lựa chọn nhà đầu tư để khởi công Dự án trong năm 2025. Lập Đề án thành lập Khu kinh tế ven biển Trần Đề, trình cấp thẩm quyền.

Ưu tiên nguồn ngân sách cho đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng chuyển đổi số...; tập trung triển khai thực hiện tốt các công trình trọng điểm quốc gia, công trình trọng điểm của tỉnh.

Tiếp tục cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên các ngành, lĩnh vực, tập trung xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số, phát triển Kinh tế số,

Xã hội số. Triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Tập trung triển khai thực hiện tốt 3 Chương trình mục tiêu quốc gia (giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số).

Quyết liệt tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội. Phấn đấu trong năm 2024 phải khởi công xây dựng ít nhất 2 dự án nhà ở xã hội.

KINH TẾ

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn sạch, xây dựng mã vùng trồng, mở rộng thị trường tiêu thụ cho nông sản. Triển khai thực hiện hiệu quả các dự án, đề án chuyển đổi sản xuất, cơ cấu lại mùa vụ sản xuất phù hợp với từng vùng. Tăng cường quản lý vật tư đầu vào, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh. Nhân rộng các mô hình nuôi tôm hiệu quả; các giải pháp, công nghệ nuôi tôm thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản, thực hiện nghiêm các quy định chống khai thác hải sản bất hợp

pháp. Phấn đấu trong năm 2024, có thêm ít nhất 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có thêm 2 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

Đẩy mạnh công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp. Bố trí vốn cho công tác lập quy hoạch xây dựng các khu công nghiệp theo phương án phát triển hệ thống khu công nghiệp, khu kinh tế trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đẩy mạnh công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; trong đó, kêu gọi đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và tập trung vào các lĩnh vực có thế mạnh, tiềm năng của tỉnh. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tích cực hỗ trợ, cam kết đồng hành cùng nhà đầu tư. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ thu ngân sách nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư; cắt giảm các dự án không cần thiết, không để tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các quy hoạch về đất đai, xây dựng. Trên

cơ sở Quy hoạch tỉnh, các cấp, các ngành cụ thể hóa thành các chương trình, đề án, dự án triển khai các phương án phát triển các ngành, lĩnh vực, địa phương, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, gắn với bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng, an ninh.

VĂN HÓA - XÃ HỘI

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh; các hoạt động lễ, hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Đầu tư, nâng cấp các di tích lịch sử văn hóa; đẩy mạnh bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc. Tăng cường đầu tư phát triển nguồn lực văn hóa, thể thao, thiết chế văn hóa, thể thao các cấp.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS và THPT. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và quan tâm đầu tư cơ sở vật chất ngành giáo dục để đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất

lượng khám chữa bệnh, các chương trình y tế và Bộ tiêu chí quốc gia về y tế gắn với xã nông thôn mới. Nâng cao tỷ lệ tham bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động và học sinh.

Chú trọng công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động; thực hiện các giải pháp đột phá đổi mới và phát triển giáo dục nghề nghiệp. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án và chính sách dân tộc tại địa phương; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là các chính sách đối với người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; tiếp tục giảm tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo.

Tiếp tục cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính nhằm giải quyết nhanh và hiệu quả các thủ tục hành chính theo yêu cầu của người dân, doanh nghiệp. Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công. Tiếp tục thực hiện Chuyển đổi số theo Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 27/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV; đẩy mạnh Kinh tế số, phát triển Xã hội số.

QUỐC PHÒNG - AN NINH

Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong

tình hình mới; lãnh đạo tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ huyện Mỹ Tú, Châu Thành và Thạnh Trị; thực hiện chặt chẽ, chất lượng công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024; tiếp tục làm tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tăng cường hơn nữa công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Tập trung thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Tiếp tục nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên các lĩnh vực, đặc biệt là các nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII.

Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng và dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin, quan

điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện Chuyên đề năm 2024: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển”.

Thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chuyên đề. Quan tâm công tác phát triển đảng viên mới, bảo đảm về chất lượng. Tăng cường công tác quản lý đảng viên. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ

sở đảng và đội ngũ đảng viên. Thực hiện nghiêm công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, bảo đảm đúng thực chất.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường công tác giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác dân vận và công tác dân tộc, tôn giáo. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò nòng cốt trong thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; tổ chức thiết thực, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Tổ chức thành công đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029; đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029.

CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NĂM 2024

1- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt từ 7% đến 7,5%.

2- GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 65,7 triệu đồng/năm.

3- Cơ cấu GRDP (theo giá hiện hành) khu vực I là 40%, khu vực II là 16%, khu vực III là 41%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm là 3%.

4- Tỷ lệ sản lượng lúa đặc sản, chất lượng cao chiếm 93,37% tổng sản lượng lúa toàn tỉnh; trong đó, tỷ lệ lúa đặc sản, lúa thơm chiếm trên 55,44% tổng sản lượng lúa toàn tỉnh.

5- Sản lượng thủy, hải sản đạt 380.000 tấn.

6- Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt trên 240 triệu đồng/ha.

7- Lũy kế đến cuối năm có 72 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

8- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5%.

9- Giá trị xuất khẩu hàng hóa đạt 1,5 tỷ USD.

10- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 90.000 tỷ đồng; trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 63.000 tỷ đồng.

11- Thu nội địa ngân sách Nhà nước đạt 4.968 tỷ đồng.

12- Diện tích nhà ở bình quân đạt 21,85m² sàn/người. Trong đó, diện tích nhà ở bình quân khu vực đô thị đạt 23,8m² sàn/người; diện tích nhà ở bình quân khu vực nông thôn đạt 20,8m² sàn/người. Khởi công ít nhất 2 dự án nhà ở xã hội (tổng số khoảng 2.000 căn).

13- Tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh trong độ tuổi đến lớp: Nhà trẻ đạt 22%; Mẫu giáo 94%; Tiểu học 99,5%; THCS đạt 98,3%; THPT và tương đương đạt 73%.

14- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 85%.

15- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế 100%; đạt 32,54 giường bệnh/10.000 dân, 9,08 bác sĩ/10.000 dân.

16- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,15% dân số; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi là 36,78%.

17- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ là 29,5%. Tỷ lệ lao động đang làm việc so với tổng số lao động trong độ tuổi chiếm khoảng 84,2%.

18- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 1%/năm; trong đó, giảm tỷ lệ hộ Khmer nghèo 2%/năm.

19- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung là 92%; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung là 63%.

20- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị, công nghiệp, dịch vụ được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường là 94%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu dân cư nông thôn, làng nghề được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường là 64,05%.

21- Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh.

22- Có trên 90% tổ chức cơ sở đảng được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và dưới 1,5% tổ chức cơ sở đảng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

23- Có trên 90% đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và dưới 1,5% đảng viên “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

24- Phấn đấu có trên 85% các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 2 - 2024

Ban tuyên giáo, tuyên huấn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên các lĩnh vực. Đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện các nghị quyết, trong đó tập trung làm rõ, làm sâu sắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của các nghị quyết; Nghị quyết số 24-NQ/TU, ngày 05/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV năm 2024 về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024.

Tiếp tục triển khai sâu rộng nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” và nội dung tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

2. Tuyên truyền kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bộ tỉnh; kết quả phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2023 của cả nước, của tỉnh và các địa phương. Trong đó, khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; sự nỗ lực, đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, cộng đồng doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có rất nhiều khó khăn, thách thức. Qua đó, tạo sự phấn khởi, tin tưởng, thống nhất trong toàn Đảng và các tầng lớp nhân dân; cổ vũ ý chí nỗ lực, quyết tâm khắc phục khó khăn, phát huy nội lực thực hiện đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 - năm có ý nghĩa quyết định để hoàn thành nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

3. Tiếp tục tuyên truyền kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ

Chính trị khóa XII về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2023; giới thiệu những mô hình, điển hình, gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị. Song song đó, triển khai Chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển*” sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4. Tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại; biển, đảo; đảm bảo an ninh quốc phòng, phát triển kinh tế biển; khai thác bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường gắn với công tác truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030, các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên biển...

5. Đẩy mạnh tuyên truyền Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 23/11/2023 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 03/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức Tết Giáp Thìn 2024. Tuyên truyền công tác xây dựng Đảng; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn giao thông, tiết kiệm điện; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024; kết quả thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia (Giảm nghèo

bền vững, Xây dựng nông thôn mới và Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số); công tác cải cách hành chính; chuyển đổi số; kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nhất là các chính sách đối với người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 995/QĐ-TTg, ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Tuyên truyền Chỉ thị số 22-CT/TW, ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Công văn số 1333-CV/TU, ngày 11/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029. Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của ngành như: 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2024) và đón Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, 45 năm Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc (17/2/1979 - 17/2/2024), 69 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955 - 27/2/2024)...

7. Tích cực theo dõi, nắm thông tin trên mạng xã hội; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh theo mùa; tuyên truyền nâng cao cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo trên Internet và mạng xã hội, tin dụng đen...□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Ngày 9/11/2023, tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết số 103/2023/QH15 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó xác định mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu chủ yếu và một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

***Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục ưu tiên tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và năng lực nội sinh của nền kinh tế. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, chính sách; khơi thông các nguồn lực; xử lý hiệu quả các vướng mắc để phát triển các loại thị trường ổn định, an toàn, lành mạnh, bền vững; nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng chiến lược trọng điểm, quan trọng quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường thu hút đầu tư toàn xã hội, hợp tác công - tư; có cơ chế, chính sách đặc thù tạo đột

phá trong thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, nhất là trong các ngành, lĩnh vực mới nổi, bảo đảm kết nối với khu vực kinh tế trong nước, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng. Quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Chăm lo các đối tượng chính sách. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp, quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội; gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước.

***Các chỉ tiêu chủ yếu**

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) từ 6,0 - 6,5%.

(2) GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.700 - 4.730 đôla Mỹ.

(3) Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,1 - 24,2%.

(4) Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 4,0 - 4,5%.

(5) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 4,8 - 5,3%.

(6) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 26,5%.

(7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 69%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 28 - 28,5%.

(8) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm trên 1%.

(10) Số bác sĩ trên 10.000 dân đạt khoảng 13,5 bác sĩ.

(11) Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt khoảng 32,5 giường bệnh.

(12) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,1% dân số.

(13) Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 80%.

(14) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 95%.

(15) Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 92%.

***Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

Thứ nhất, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ

động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách khác, nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), bám sát định hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Thứ hai, tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh. Thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng.

Thứ ba, đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống đường cao tốc, nâng cấp các sân bay, bến cảng, hạ tầng đô thị, hạ tầng liên vùng.

Thứ tư, tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng cường năng lực nội sinh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững; đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các ngành, lĩnh vực mới nổi, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả.

Thứ năm, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy

đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

Thứ sáu, phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Thứ bảy, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

Thứ tám, thúc đẩy phát triển liên kết vùng, thực hiện nghiêm quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị.

Thứ chín, tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Thứ mười, tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Mười một, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; khai thác hiệu quả cơ hội từ các quan hệ đối tác, hiệp định thương mại tự do; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển đất nước, củng cố và nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam.

Mười hai, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nhất là công tác truyền thông chính sách, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước. Tuyên truyền về khát vọng phát triển quốc gia, cổ vũ mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt. Thực hiện tốt tuyến tin bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống các hành vi sai trái, phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; thông tin phản hồi kịp thời những vấn đề dư luận quan tâm; triệt phá, gỡ bỏ, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, sai sự thật; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm.

HOÀN THIỆN CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thiện chủ trương, chính sách về đại

đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước như sau:

Tiếp tục hoàn thiện chủ trương, chính sách về phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của các giai tầng xã hội; khơi dậy mọi tiềm năng, sức sáng tạo của mỗi người

Việt Nam góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cao, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, thích ứng với sản xuất công nghiệp hiện đại; có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc.

Xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên; có trình độ và năng lực tổ chức sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; có trách nhiệm xã hội, tôn trọng pháp luật, bảo vệ môi trường; là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới và công nghiệp hóa, đô thị hóa nông thôn; được thụ hưởng những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, từng bước tiếp cận các dịch vụ của đô thị.

Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao; là nhân tố quan trọng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế; có vai trò quan trọng trong liên minh với giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trí tuệ, năng lực quản lý, năng động, sáng tạo, có đạo đức và văn hóa kinh doanh, tinh thần dân tộc, trách nhiệm xã hội, đóng góp tích cực vào xây dựng

và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế.

Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội.

Chăm lo xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới, đồng thời phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ; tích cực xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Hoàn thiện và thực hiện tốt chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em.

Tăng cường vai trò của cựu chiến binh trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", tham gia xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tích cực giúp nhau làm kinh tế, cải thiện, nâng cao đời sống, làm giàu hợp pháp, góp phần xây dựng, phát triển đất nước.

Phát huy uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Kính trọng, bảo vệ, chăm sóc, có cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để chăm lo và phát huy vai trò của người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội.

Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển. Chú trọng

tính đặc thù của từng vùng dân tộc thiểu số trong hoạch định, thực hiện chính sách dân tộc.

Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ sống “Tốt đời - đẹp đạo”, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và chính quyền các cấp phát động. Bảo đảm để các tổ chức tôn giáo hoạt động bình đẳng theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận.

Hỗ trợ để người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc, hòa nhập xã hội, đóng góp tích cực cho nước sở tại; tăng cường bảo hộ công

dân. Tạo điều kiện để đồng bào giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc. Đẩy mạnh vận động người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là thế hệ trẻ, gắn bó với quê hương, trở thành cầu nối giữa Việt Nam với các nước.

Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn làm rõ sự phân hóa, biến đổi của các giai tầng xã hội trong quá trình phát triển, hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế sâu rộng; nội dung cốt lõi của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới. Xây dựng và triển khai Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP XÃ HỘI THỜI GIAN QUA

Thời gian qua, các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội được Nhà nước sửa đổi, mở rộng về đối tượng, tăng về mức hưởng, được thực hiện đúng mục đích, đúng đối tượng và đạt được những kết quả tích cực. Số người được hưởng trợ giúp xã hội tăng hằng năm, trong đó người hưởng trợ cấp tiền mặt hàng tháng tăng từ 2,374 triệu năm 2012, lên 3,149 triệu người (bao phủ hơn 3% dân số) năm 2020; đạt 3,3 triệu người năm 2022 (chiếm 3,5% dân số), trong đó người cao tuổi không có lương hưu và trợ cấp xã hội là 1,88 triệu người (chiếm 57%), đối tượng bảo trợ xã hội khác là 1,42 triệu người. Mức chuẩn trợ cấp được điều chỉnh tăng theo nguồn lực của trung ương và địa phương. Một số địa phương tự cân đối được ngân sách đã chủ động tăng ngân sách cho

trợ giúp xã hội, trên cơ sở ban hành chính sách riêng, điều chỉnh nâng mức trợ cấp hàng tháng cao hơn mức chuẩn chung hoặc mở rộng diện thụ hưởng chính sách (Quảng Nam, Nghệ An, Hà Giang, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh...).

Quy trình và công tác xác định đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội, nhất là trợ cấp tiền mặt được cải tiến theo hướng minh bạch và có sự tham gia của các cấp chính quyền và người dân, do vậy đã làm tăng tính cam kết và hiệu lực thực hiện. Chính sách trợ giúp xã hội đã bao phủ các nhóm đối tượng cần hỗ trợ, bảo đảm hỗ trợ kịp thời người dân khi gặp rủi ro, thiên tai. Giai đoạn 2014-2019, tổng số gạo Chính phủ hỗ trợ từ nguồn dự trữ quốc gia là 215.111 tấn; năm 2020, tổng số gạo hỗ trợ là 35.278 tấn; năm 2021,

tổng số gạo hỗ trợ là 163.744 tấn, đặc biệt hỗ trợ cho người thiếu đói vì đại dịch Covid-19. Giai đoạn 2017-2021, ngân sách nhà nước đã hỗ trợ 4.822 tỷ đồng cho người dân khôi phục sản xuất, góp phần ổn định đời sống sau thiên tai, dịch bệnh. Giai đoạn 2012-2020, Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam thực hiện hỗ trợ từ thiện nhân đạo cho trên 133 triệu lượt người với tổng kinh phí trên 28,5 ngàn tỷ đồng.

Hệ thống cơ sở trợ giúp xã hội tiếp tục được nâng cấp, củng cố. Cả nước hiện có 425 cơ sở trợ giúp xã hội (190 cơ sở công lập và 235 cơ sở ngoài công lập), trong đó có 46 cơ sở chăm sóc người cao tuổi, 73 cơ sở chăm sóc người khuyết tật, 149 cơ sở chăm sóc trẻ em, 102 cơ sở tổng hợp, 32 cơ sở chăm sóc người tâm thần và 23 trung tâm công tác xã hội. Mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội đã tiếp nhận, nuôi dưỡng và chăm sóc nhiều đối tượng bảo trợ xã hội khác nhau, trong đó đối tượng là người lớn, trẻ em khuyết tật và tâm thần chiếm tỷ lệ lớn (46,5%); đối tượng là trẻ em mồ côi và trẻ em bị bỏ rơi chiếm 19,3%;

đối tượng là trẻ em và người lớn nhiễm HIV/AIDS chiếm 1,4%. Đến nay, mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội đã cung cấp dịch vụ cho khoảng 30% đối tượng cần trợ giúp xã hội như tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng; tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, lao động sản xuất, dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp và cung cấp các dịch vụ công tác xã hội.

Phát triển các mô hình chăm sóc người có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng như mô hình chính hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật, trẻ em khuyết tật dựa vào cộng đồng; các mô hình hỗ trợ các đối tượng đặc biệt như “Ngôi nhà tạm lánh” cung cấp dịch vụ tạm lánh, hỗ trợ tâm lý, bảo vệ phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình; mô hình “Ngôi nhà bình yên” bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em bị mua bán trở về... Khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân trong triển khai các mô hình chăm sóc người cao tuổi, trẻ mồ côi, người khuyết tật, trong đó mô hình nhà dưỡng lão đã được triển khai ở nhiều địa phương, đặc biệt là các đô thị lớn.

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH VIỆC LÀM, THU NHẬP CHO NGƯỜI DÂN

Theo Báo cáo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thời gian qua, các chính sách, chương trình và giải pháp tạo việc làm đã được triển khai đồng bộ, tích cực, hiệu quả. Giai đoạn 2012-2019, bình quân giải quyết việc làm trong nước cho khoảng 1,5 - 1,6 triệu người/năm, giảm xuống còn 1,3 triệu người/năm trong 2 năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng của đại dịch

Covid-19. Tỷ lệ thất nghiệp chung luôn duy trì ở mức dưới 3% và dưới 4% đối với khu vực đô thị trong giai đoạn 2012-2020. Năm 2021, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 3,22%, tăng 0,54% so với năm 2020; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị là 4,42%, cao hơn 1,94% so với khu vực nông thôn; tỷ lệ thất nghiệp của nữ là 3,28%, của

nam là 3,17%; tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên còn cao (8,55%), gấp gần 3 lần tỷ lệ thất nghiệp chung. Năm 2021, do tác động của giãn cách và đứt gãy chuỗi cung ứng đầu vào nên nhiều doanh nghiệp trong khu vực chính thức và hoạt động sản xuất kinh doanh phi chính thức bị thu hẹp hoặc phá sản dẫn đến cắt giảm việc làm nghiêm trọng làm cho tỷ lệ thất nghiệp tăng cao.

Quỹ Quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng khác đã thực hiện tốt chức năng hỗ trợ việc làm. Giai đoạn 2012-2021, đã hỗ trợ việc làm cho 1.485.155 lao động. Đến tháng 4/2022, tổng nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm đạt 45.750 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm là 4.611 tỷ đồng, nguồn vốn do Ngân hàng Chính sách huy động là 20.175 tỷ đồng, nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội là 20.944 tỷ đồng.

Cả nước hiện có 83 trung tâm dịch vụ việc làm. Giai đoạn 2012-2021, mỗi năm các trung tâm đã thực hiện tư vấn, giới thiệu việc làm cho trên 2 triệu lượt lao động. Hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đạt kết quả tích cực. Hiện nay, có khoảng 600.000 lao động Việt Nam làm việc theo hợp đồng và có thu nhập ổn định; gửi về nước lượng kiều hối khoảng 3,5 tỷ đôla Mỹ/năm.

Giai đoạn 2012-2020, mở rộng được nhiều thị trường mới, chất lượng lao động được nâng cao, hoạt động của các doanh nghiệp đưa người đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng dần vào nề nếp. Trong giai đoạn 2020-2021, hoạt động này gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19. Số lao động đi làm việc năm 2020 là 78.641 người, năm 2021 là 45.058 người, năm 2022 khoảng 90.000 người.

Tăng trưởng kinh tế đã thúc đẩy việc làm và thu nhập của người dân. Giai đoạn 2012-2020, thu nhập bình quân đầu người tăng 2,2 lần (từ 2 triệu đồng/tháng lên 4,25 triệu đồng/tháng), tốc độ tăng khoảng 10%/năm; tốc độ tăng thu nhập nông thôn cao hơn thành thị, góp phần thu hẹp khoảng cách thu nhập giữa thành thị và nông thôn, các vùng miền.

Khoảng cách thu nhập bình quân đầu người của nhóm 20% dân số giàu nhất và 20% dân số nghèo nhất đang được thu hẹp, nhưng chưa ổn định, từ 9,3 lần năm 2012 lên 10,2 lần năm 2019 và xuống còn 8,07 lần năm 2020. Khoảng cách thu nhập bình quân đầu người lớn nhất là các hộ thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc (9,7 lần). Cơ cấu thu nhập qua các năm đã có sự chuyển biến theo hướng tiến bộ hơn, tỷ trọng thu nhập từ tiền lương, tiền công ngày càng tăng, từ 46,1% năm 2012 lên 55,5% năm 2020.

NÂNG CAO PHÚC LỢI XÃ HỘI TOÀN DÂN, BẢO ĐẢM MỌI NGƯỜI DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN, THỤ HƯỞNG CÁC DỊCH VỤ XÃ HỘI CƠ BẢN CÓ CHẤT LƯỢNG

Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới,

nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”

nêu rõ các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng như sau:

Hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, công bằng, bình đẳng, thúc đẩy xã hội học tập và tạo cơ hội học tập suốt đời. Nâng cao chất lượng giáo dục, đa dạng hóa mô hình, chương trình đào tạo, phương thức học tập phù hợp với người học. Chú trọng phát triển mạng lưới trường lớp, nhất là ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư.

Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hội nhập, bảo đảm điều kiện tiếp cận và chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân. Chú trọng phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho nhân dân; quản lý các bệnh mạn tính đối với người cao tuổi.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, di sản văn hóa dân tộc, văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số. Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, các giai tầng xã hội, đặc biệt là nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nơi tập trung đông người lao động... Nghiên cứu, xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm

2045. Bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với phát triển văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân.

Thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Tăng cường phổ cập dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, công nghệ số.

Nêu cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị, nhất là chính quyền địa phương trong thực hiện chủ trương của Đảng và Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045, bảo đảm cho người dân có chỗ ở thích hợp, chất lượng và an toàn, có sự chia sẻ trách nhiệm giữa Nhà nước, xã hội và người dân phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thu nhập.

Bảo đảm nhu cầu thiết yếu về nước sạch sinh hoạt theo quy chuẩn cho người dân, nhất là người dân nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bãi ngang, ven biển, hải đảo, vùng thường xuyên bị thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, ô nhiễm nguồn nước.

Phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, liên thông, liên tục, chuyên nghiệp, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người có hoàn cảnh khó khăn, người di cư, đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội hiểu biết pháp luật, có phẩm chất đạo đức, tận tâm, hoạt động chuyên nghiệp...□

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TRUNG QUỐC TẬP CẬN BÌNH

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Võ Văn Thưởng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình và Phu nhân thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam, từ ngày 12 - 13/12/2023.

Chuyến thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình và Phu nhân có ý nghĩa hết sức quan trọng, diễn ra đúng vào dịp Kỷ niệm 15 năm quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc (2008-2023); là sự nối tiếp các hoạt động giao lưu cấp cao giữa hai Đảng, hai nước từ sau chuyến thăm lịch sử tới Trung Quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (30/10 - 1/11/2022); khẳng định sự coi trọng, ưu tiên hàng đầu của cả Việt Nam và Trung Quốc đối với việc củng cố, phát triển quan hệ ổn định, vững chắc, bền vững, vì lợi ích chung của hai nước.

Trong khuôn khổ các hoạt động của chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã hội đàm với Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; hội kiến với Chủ tịch nước

Võ Văn Thưởng, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ; dự tiệc chiêu đãi cấp Nhà nước và tham dự chương trình Gặp gỡ nhân sĩ hữu nghị, thế hệ trẻ Việt Nam - Trung Quốc cùng nhiều hoạt động khác. Hai bên đã ký kết 36 văn bản thỏa thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực.

Tại cuộc hội đàm giữa Tổng Bí thư hai nước, trong bầu không khí thân tình, hữu nghị, chân thành, thẳng thắn, hai bên đã đi sâu trao đổi về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước, quan hệ hai Đảng, hai nước và những vấn đề khu vực, quốc tế cùng quan tâm; nhất trí xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược, vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại, phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, trên nguyên tắc hợp tác bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, kiên trì giải quyết các bất đồng thông qua biện pháp hòa bình.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề nghị hai bên cùng thực hiện tốt những nhận thức chung cấp cao, tôn trọng các lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhau, không làm phức tạp thêm tình hình, giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp

hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982), thực hiện Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), thúc đẩy Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) phù hợp với UNCLOS 1982.

Hai bên ra “Tuyên bố chung” về tiếp tục làm sâu sắc và nâng tầm quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện, xây dựng cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược. Nội dung Tuyên bố chung nhấn mạnh: Trung Quốc kiên trì chính sách hữu nghị với Việt Nam, coi Việt Nam là hướng ưu tiên trong ngoại giao láng giềng. Phía Việt Nam khẳng định luôn coi quan hệ với Trung Quốc là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam. Hai bên xác định rõ các phương hướng hợp tác lớn giữa hai nước là: Tăng cường trao đổi chiến lược, kiên trì đối xử bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, củng cố hơn nữa tin cậy chính trị; hợp tác quốc phòng, an ninh thực chất hơn; hợp tác thực chất sâu sắc hơn; nền tảng xã hội vững chắc hơn; phối hợp đa phương chặt chẽ hơn; bất đồng được kiểm soát và giải quyết tốt hơn.

Từ ý nghĩa và kết quả của chuyến thăm, trong thời gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, thông tin, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, các hoạt động chính và kết quả quan trọng trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.

Thứ hai, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về tình hữu nghị truyền thống giữa hai Đảng, hai nước và hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc; nhấn mạnh những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực hợp tác giữa hai bên.

Thứ ba, chủ động nắm bắt, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các thông tin sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc và về chuyến thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước CHND Trung Hoa Tập Cận Bình.

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC NHẬT BẢN CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC VÕ VĂN THƯỜNG

Nhận lời mời của Nhà nước Nhật Bản, Chủ tịch nước Võ Văn Thường và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Nhật Bản từ ngày 26 - 30/11/2023. Chuyến thăm diễn ra vào thời điểm hai nước kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, là điểm nhấn nổi bật và quan trọng nhất trong chuỗi khoảng 50 sự kiện

kỷ niệm trong năm 2023.

Chuyến thăm có kết quả quan trọng và toàn diện, trong đó dấu ấn nổi bật là việc hai bên đã ra Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ lên “*Đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình và thịnh vượng tại châu Á và trên thế giới*”. Tuyên bố chung khẳng định mong muốn của hai nước cùng thúc đẩy quan hệ hợp tác

trên mọi lĩnh vực lên tầm cao mới và mở rộng sang những lĩnh vực hợp tác mới; nhấn mạnh các nguyên tắc nền tảng định hướng quan hệ Việt Nam - Nhật Bản. Việt Nam và Nhật Bản thống nhất tiếp tục thực hiện hiệu quả các cơ chế đối thoại song phương, tăng cường hợp tác thực chất, hiệu quả trong lĩnh vực quốc phòng, nhất trí đẩy mạnh hợp tác về an toàn và an ninh trên biển thông qua việc tăng cường các hoạt động hợp tác, bao gồm huấn luyện chung, chia sẻ thông tin và nâng cao năng lực của lực lượng cảnh sát biển hai nước. Hai bên cũng tái khẳng định cam kết đẩy mạnh các nỗ lực nhằm giải quyết các khó khăn còn tồn đọng trong quá trình thực hiện các dự án ODA của Nhật Bản. Hai bên đã đạt nhất trí cao về định hướng lớn, quan trọng trong thời gian tới, ký kết 5 văn kiện hợp tác trong chuyển đổi năng lượng, y tế, nâng cao năng lực thực thi pháp luật trên biển, vệ tinh vũ trụ, di sản văn hóa.

Đặc biệt, trong phát biểu tại Quốc hội Nhật Bản (29/11), Chủ tịch nước đã truyền tải thông điệp về một đất nước Việt Nam đổi mới mở cửa, yêu chuộng hòa bình, khát vọng phát triển, về chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, là bạn, là đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Điểm lại chặng đường 50 năm quan hệ hữu nghị, hợp tác Việt Nam - Nhật Bản, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng

khẳng định quan hệ hai nước là “*Lương duyên trời định*”. Chủ tịch nước chia sẻ tầm nhìn và định hướng lớn để triển khai hiệu quả Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình và thịnh vượng tại châu Á và trên thế giới, bày tỏ quyết tâm cùng Nhật Bản xây dựng quan hệ hai nước thực sự là: “*Bạn bè chân thành, đối tác tin cậy, hợp tác chiến lược, tương lai bền vững*”.

Chuyến thăm diễn ra với gần 40 hoạt động chính, thể hiện sự tin cậy, gắn bó cao giữa lãnh đạo, nhân dân hai nước. Chính giới và nhân dân Nhật Bản dành cho Chủ tịch nước cùng Phu nhân và đoàn đại biểu Việt Nam mức đón tiếp hết sức trọng thị, đặc biệt. Nhà vua và Hoàng hậu Nhật Bản đã chiêu đãi và trao đổi thân tình, trọng thị với Chủ tịch nước và Phu nhân. Chủ tịch nước đã có nhiều cuộc trao đổi tiếp xúc với lãnh đạo của Hoàng gia, Chính phủ, Quốc hội và đông đảo các tổ chức kinh tế - xã hội, hội hữu nghị, các chính trị gia có nhiều đóng góp cho quan hệ Nhật Bản - Việt Nam...; cùng lãnh đạo và bạn bè Nhật Bản dự Lễ kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao được tổ chức trọng thể tại Nhà khách Hoàng gia Minh Trị.

Chuyến thăm của Chủ tịch nước có dấu ấn quan trọng, mở ra một giai đoạn hợp tác mới giữa hai nước với các ưu tiên cần tập trung triển khai cụ thể trong khuôn khổ quan hệ mới Đối tác Chiến lược toàn diện.

DẤU ẤN VIỆT NAM TẠI HỘI ĐỒNG NHÂN QUYỀN NĂM 2023

Trong năm 2023, trên cương vị thành viên Hội đồng Nhân quyền nhiệm kỳ 2023-2025, Việt Nam đã có 6 sáng kiến nổi bật tại cả 3 Khóa họp

thường kỳ lần thứ 52, 53, 54 của Hội đồng Nhân quyền, nhận được sự tham gia ủng hộ, đồng bảo trợ của đông đảo các nước, tổ chức quốc tế.

Trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động, cạnh tranh nước lớn phức tạp, xung đột quân sự xảy ra tại nhiều khu vực, vấn đề thúc đẩy và bảo đảm quyền con người tiếp tục thu hút sự quan tâm, ưu tiên của các nước, tổ chức quốc tế, Việt Nam đã tham gia đóng góp tích cực, có trách nhiệm trong các hoạt động của Hội đồng Nhân quyền, nỗ lực cùng các nước thúc đẩy đối thoại, hợp tác, nâng cao hiểu biết lẫn nhau, xây dựng đồng thuận trong thảo luận và thông qua các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Nhân quyền. Đáng chú ý là Phái đoàn Việt Nam đã tham gia tích cực trong Nhóm 3 nước (Troika) hỗ trợ việc xem xét Báo cáo quốc gia của một số nước tại Cơ chế Rà soát định kỳ phổ quát (UPR).

Đặc biệt, tại Khóa họp thứ 52, Nghị quyết Kỷ niệm 75 năm Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền và 30 năm Tuyên bố và Chương trình hành động Vienna do Việt Nam đề xuất, soạn thảo được Hội đồng Nhân quyền thông qua bằng đồng thuận với 121 nước đồng bảo trợ. Nghị quyết này là dấu ấn quan trọng, tạo cơ sở cho việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm của Hội đồng Nhân quyền xuyên suốt trong năm 2023 ở các cấp độ quốc gia, khu vực và toàn cầu, với điểm nhấn cuối năm là Sự kiện cấp cao kỷ niệm hai văn kiện quan trọng từ ngày 10 - 12/12/2023.

Tại Khóa họp 53 Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, Việt Nam đã cùng Nhóm nòng cốt (gồm có Việt Nam, Philippines và Bangladesh) soạn thảo và thương lượng Nghị quyết hằng năm về biến đổi khí hậu và quyền con người, tập trung vào chủ đề “Tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với sinh kế và ảnh

hưởng của những tác động này đối với quyền con người”. Đây là nghị quyết có tính thời sự cao, đã được Hội đồng Nhân quyền thông qua bằng đồng thuận với 80 nước đồng bảo trợ. Cùng với đó, Việt Nam cùng Nhóm nòng cốt đồng tổ chức phiên thảo luận chuyên đề về biến đổi khí hậu và quyền con người với chủ đề “Tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đối với việc hiện thực hóa đầy đủ quyền lương thực”.

Tại Khóa họp 54 Hội đồng Nhân quyền, Việt Nam triển khai 2 sáng kiến thúc đẩy quyền con người được tiêm chủng, bao gồm Phát biểu chung và Tọa đàm quốc tế về “Thúc đẩy Quyền con người được tiêm chủng,” được đồng tổ chức bởi hai Phái đoàn Việt Nam và Brazil cùng với Gavi - Liên minh Toàn cầu về Vaccine và Tiêm chủng, có sự tham dự và phát biểu của đại diện Tổ chức Y tế thế giới (WHO).

Bên cạnh các phát biểu riêng của quốc gia, phát biểu chung ASEAN và các nhóm đồng quan điểm, các tham vấn mang tính xây dựng, những hoạt động cụ thể nêu trên nằm trong chuỗi các sáng kiến và đóng góp thiết thực của Việt Nam với tư cách thành viên tích cực, có trách nhiệm của Hội đồng Nhân quyền nhiệm kỳ 2023-2025, góp phần giới thiệu những thành tựu, nỗ lực của Việt Nam trong thúc đẩy, bảo đảm quyền con người, đồng thời đóng góp tích cực vào công việc của Hội đồng Nhân quyền trong những vấn đề thuộc quan tâm chung của cộng đồng quốc tế.

Trong năm 2024, Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò, cương vị thành viên tích cực và có trách nhiệm của Hội đồng Nhân quyền. □

VĂN BẢN MỚI

Quyết định số 27/2023/QĐ-TTg, ngày 8/11/2023 quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình.

Điều kiện tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình:

Lễ động thổ công trình được thực hiện khi chủ đầu tư hoặc cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án (sau đây gọi tắt là chủ đầu tư) được cơ quan có thẩm quyền bàn giao mặt bằng hoặc bàn giao mặt bằng theo từng giai đoạn và dự án đã được phê duyệt theo đúng thẩm quyền và quy định. Lễ khởi công công trình được tiến hành khi đáp ứng yêu cầu về điều kiện khởi công theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14. Lễ khánh thành được thực hiện sau khi công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu, đáp ứng yêu cầu theo quy định. Dự án được tổ chức một lần lễ động thổ hoặc lễ khởi công và một lần lễ khánh thành công trình.

Thẩm quyền quyết định tổ chức các buổi lễ:

Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức các buổi lễ đối với Công trình quan trọng quốc gia là công trình chính thuộc dự án quan trọng quốc gia theo quy định của Luật Đầu tư công trên cơ sở đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư.

Người đứng đầu bộ, cơ quan trung

ương chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức các buổi lễ đối với công trình do mình quyết định đầu tư như công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương là công trình chính thuộc dự án nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư công và có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức các buổi lễ đối với công trình do mình quyết định đầu tư như công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương là công trình chính thuộc dự án nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư công và có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương.

Chủ đầu tư lập kế hoạch tổ chức buổi lễ, trong đó nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần, chi phí, phương án tiến hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định. Chủ đầu tư không được yêu cầu nhà thầu thanh toán chi phí cho tổ chức các buổi lễ Quyết định quy định chi phí tổ chức buổi lễ được tính vào tổng mức đầu tư của dự án. Trên cơ sở cho phép tổ chức buổi lễ của người có thẩm quyền thì chủ đầu tư lập, phê duyệt dự toán chi phí cho từng buổi lễ. Dự toán chi phí cho tổ chức buổi lễ được lập phù hợp với nội dung và quy mô của công trình, theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành của Nhà nước. Chủ đầu tư không được yêu cầu nhà thầu thanh toán chi phí cho tổ chức các buổi lễ. □

Giữ gìn và phát huy các hệ giá trị Việt Nam

NGUYỄN VĂN ĐÌNH

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Giữ gìn, phát huy, khơi dậy, trao truyền, bồi đắp, tiếp biến, phát triển các hệ giá trị Việt Nam nói chung, hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Việt Nam nói riêng trong cộng đồng xã hội là vấn đề cực kỳ quan trọng và cấp thiết hiện nay. Vì vậy, cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị cần quan tâm đẩy mạnh, chú trọng đến tính hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển tải các hệ giá trị quốc gia - dân tộc đến các tầng lớp nhân dân, các dân tộc trong tỉnh nhằm góp phần đưa giá trị, các hệ giá trị thấm sâu, trở thành lẽ sống, niềm tin của mỗi cá nhân, cộng đồng, xã hội.

Xây dựng văn hóa Việt Nam, con người Việt Nam, trong đó có việc xác định những giá trị phổ quát về hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đề cập và định hình rất sớm. Khẳng định, thể hiện rõ vị trí và tầm quan trọng “văn hóa soi đường cho quốc dân đi”, lĩnh vực văn hóa là một trong bốn trụ cột phát triển của quốc gia - dân tộc: “Phát triển kinh tế là trung tâm - Xây dựng Đảng là theo chốt - Văn hóa là nền tảng tinh thần - Quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định, mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa), hướng đến mục tiêu xây dựng “Nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ,

thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học”. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII,

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tại Hội nghị văn hóa toàn quốc vào ngày 24/11/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Phát triển văn hóa là một trong những vấn đề trọng tâm, một nội dung nổi bật trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng...”; đồng thời Tổng Bí thư chỉ ra hệ giá trị quốc gia gồm 9 giá trị cơ bản và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: “*hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*”.

Trong quá trình phát triển, Sóc Trăng là địa phương có những nét nổi bật về dân cư và dân tộc, là nơi gặp gỡ, giao thoa những nền văn hóa và là nơi thiên di và sinh tụ của nhiều tộc người trong lịch sử, trong đó có 3 dân tộc chính là:

Kinh, Hoa, Khmer,... Quá trình cùng lao động chinh phục thiên nhiên cũng như trong đấu tranh chống áp bức, bóc lột, thống trị của thực dân, đế quốc, các dân tộc tỉnh Sóc Trăng đã đoàn kết hòa hợp cùng nhau để tồn tại và phát triển. Trong quá trình đó, việc giao lưu, tiếp biến văn hóa được diễn một cách tự nguyện, cùng chung sống, thu nhận các tinh hoa văn hóa của dân tộc, của thời đại. Vì vậy, có thể nói kết quả của quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa các tộc người ở Sóc Trăng đã góp phần làm cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long có sắc thái văn hóa riêng trong diện mạo chung của nền văn hóa Việt Nam. Đó là “Văn hóa Tây Nam bộ”.

Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng, phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc hiện nay, trong đó có việc triển khai thực hiện hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới gắn với thực tiễn của địa phương Sóc Trăng đã và đang chịu tác động, ảnh hưởng bởi các nhân tố khách quan và chủ quan.

Bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, với những thời cơ, thuận lợi và thách thức đan xen như hiện nay đã và sẽ tác động rất lớn đến đời sống xã hội của Việt Nam nói chung, của mỗi địa phương nói riêng. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tạo ra sự phát triển và biến đổi không ngừng của hạ tầng kỹ thuật số thông minh đang làm thay đổi mạnh mẽ cấu trúc của đời sống kinh tế - xã hội, văn hóa - con người... Văn hóa được định hình dựa trên kỹ thuật số hóa khác với các giai đoạn trước đây cả về quy mô lẫn hình thức, cả về phương thức quản

lý, điều hành lẫn hưởng thụ, giao lưu... Những thành quả dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, chăm lo, phát triển nguồn lực con người mà Đảng ta và nhân dân ta đạt được trong tiến trình xây dựng, đổi mới đất nước thời gian qua là nhân tố để đất nước tiếp tục khẳng định và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp, tiếp nhận những giá trị văn hóa tiến bộ, phù hợp, làm phong phú và tăng cường sức sống cho các hệ giá trị quốc gia - dân tộc.

Tuy nhiên, các vấn đề an ninh truyền thống, nhất là an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu vẫn đang hết sức khó lường, ngày một phức tạp; đặc biệt là an ninh văn hóa, an ninh con người, an ninh mạng đang đặt các yếu tố thuộc bản sắc văn hóa dân tộc, tộc người trước những thách thức vô cùng lớn lao không chỉ với quốc gia, mà cả với các địa phương. Song, vấn đề quyết định là nhận thức rõ, đúng đắn, khoa học những giá trị, tiềm năng, lợi thế và những hạn chế, khó khăn của những nhân tố chủ quan của tỉnh tác động đến quá trình triển khai thực hiện, thẩm thấu các hệ giá trị quốc gia - dân tộc đối với Sóc Trăng trong giai đoạn phát triển mới là vô cùng quan trọng. Trong đó, cần đặc biệt chú ý đến các nguồn lực cho phát triển văn hóa như nguồn lực con người, vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên, giá trị truyền thống tộc người, thể chế, chính sách của Nhà nước thực hiện ở địa phương, tài chính, cơ sở vật chất, nguồn lực toàn xã hội của địa phương.

Thông qua mối quan hệ chặt chẽ, hữu cơ, biện chứng giữa các hệ giá trị và có sự giao thoa, chuyển hóa ở các giá trị cụ thể. Và vị trí của từng hệ giá trị được định hình trong hệ thống các giá trị với chuẩn mực con người là trung tâm

(Hệ giá trị con người Việt Nam gồm 8 giá trị: *Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo*), Hệ giá trị gia đình là cốt lõi (gồm 4 giá trị: *Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh*), Hệ giá trị văn hóa là nền tảng (gồm 4 giá trị: *Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học*) và Hệ giá trị quốc gia là mục tiêu cao cả, chi phối các hệ giá trị khác (gồm 9 giá trị: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*). Mặt khác, giá trị được hình thành và phát triển chịu sự tác động của các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể và không “nhất thành bất biến”.

Với ý nghĩa đó, để xây dựng, thực hiện hiệu quả giá trị, các hệ giá trị để giá trị, các hệ giá trị trở thành nền tảng vững chắc của sự nghiệp xây dựng đời sống văn hóa, là điểm tựa căn bản cho giá trị, phẩm chất, năng lực của con người, Sóc Trăng sẽ tập trung thực hiện một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, trong xây dựng và thực hiện các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam phải trên cơ sở phát huy vai trò, tầm quan trọng bản sắc văn hóa địa phương, tộc người

Thứ hai, xây dựng và thực hiện các hệ giá trị quốc gia; hệ giá trị văn hóa; hệ giá trị gia đình; chuẩn mực con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh là làm cho “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”, thẩm thấu, lan tỏa mạnh hơn, trở thành động lực thúc đẩy, thành giá trị của các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội; con người trở thành nguồn lực quyết định cho sự phát triển toàn diện của tỉnh.

Thứ ba, trong xây dựng và thực hiện

các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam tại tỉnh cần phát huy tối đa “sức mạnh mềm” của văn hóa Việt Nam.

Thứ tư, xây dựng và thực hiện các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam tại tỉnh phải trên cơ sở đảm bảo an ninh văn hóa, an ninh con người.

Thứ năm, cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị cần đẩy mạnh, chú trọng đến tính hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, chuyển tải các hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam đến các chủ thể xã hội, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.

Cá nhân, gia đình, nhà trường, xã hội là những chủ thể xã hội đặc biệt quan trọng trong việc hình thành hệ giá trị con người, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia. Các chủ thể xã hội này có vai trò, chức năng to lớn trong việc giữ gìn, phát huy, khơi dậy, trao truyền, bồi đắp, tiếp biến, phát triển các hệ giá trị Việt Nam nói chung, hệ giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Việt Nam nói riêng trong cộng đồng xã hội. Việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho các chủ thể này về giá trị, các hệ giá trị Việt Nam là cực kỳ quan trọng và cấp thiết. Chính vì vậy, cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị cần quan tâm đẩy mạnh, chú trọng đến tính hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, chuyển tải các hệ giá trị quốc gia - dân tộc đến các chủ thể xã hội, các tầng lớp nhân dân, các dân tộc trong tỉnh nhằm từng bước góp phần đưa giá trị, các hệ giá trị thấm sâu, trở thành lẽ sống, niềm tin của mỗi cá nhân, cộng đồng, xã hội của tỉnh. □

“Ngoại giao cây tre Việt Nam” và công tác thông tin đối ngoại:

Những dấu ấn quan trọng

HOÀI ANH

Năm 2023, thế giới trải qua những biến động to lớn, phức tạp, ảnh hưởng sâu sắc đến môi trường hòa bình, ổn định và phát triển của các quốc gia. Vượt qua những thách thức đó, bằng những chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là việc vận dụng trường phái “Ngoại giao cây tre Việt Nam” đã giúp “các hoạt động đối ngoại diễn ra sôi động, liên tục và là điểm sáng nổi bật của năm 2023”. Hòa trong dòng chảy đó, công tác thông tin đối ngoại của tỉnh Sóc Trăng cũng nỗ lực không ngừng để đóng góp cho sự phát triển chung của tỉnh cũng như của công tác đối ngoại cả nước.

Đậm đà bản sắc dân tộc

Cây tre là hình ảnh thân thuộc, gắn bó từ ngàn đời nay đối với dân tộc Việt Nam, không chỉ trong lao động, trong sinh hoạt mà khi có họa ngoại xâm, tre lại vững vàng trong chiến đấu “*Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín*”... Trong hình ảnh cây tre Việt Nam còn ẩn chứa sức mạnh tinh thần của con người Việt Nam - nhỏ bé, sẵn sàng chịu đựng kham khổ, gian lao nhưng rất đỗi anh hùng; sẵn sàng xả thân cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Cây tre mọc ở khắp nơi, phát triển tốt ở

cả những nơi đất cằn, sỏi đá cũng như người Việt Nam - dấu cuộc sống còn lắm khó khăn nhưng chưa bao giờ thôi can trường, chưa bao giờ chịu khuất phục!

Từ những đặc trưng hết sức “Việt Nam” của cây tre, mà phát biểu tại Hội nghị đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, ngày 14/12/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ ra rằng, cây tre Việt Nam cũng như ngoại giao Việt Nam là sự “*kết hợp hài hòa giữa gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển*”. Điều đó

cũng thể hiện nhất quán trong bản sắc, đường lối, chiến lược và phong cách ngoại giao Việt Nam “*kiên trì về nguyên tắc, linh hoạt về sách lược*”. Đó là nền ngoại giao độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa và hội nhập quốc tế; kiên trì về nguyên tắc, linh hoạt về sách lược, thủy chung, chính nghĩa, vì hòa bình, hợp tác và tiến bộ của nhân loại. Tư tưởng ấy được kế thừa từ truyền thống ngàn đời, vận dụng vào thời đại Hồ Chí Minh và đã phát triển lên thành nền ngoại giao Việt Nam hiện đại và đậm đà bản sắc dân tộc.

Cụ thể hơn, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ ra rằng, đối ngoại cần: Mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân. Đoàn kết, nhân ái, nhưng kiên quyết, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Biết nhu, biết cương; biết thời, biết thế; biết mình, biết người; biết tiến, biết thoái, “tùy cơ ứng biến”, “lạt mềm buộc chặt”!

Bức tranh nhiều màu sắc

Những biến động vượt qua ngoài dự báo của tình hình thế giới trong năm 2023 chính là phép thử đối với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về công tác đối ngoại. Và “ngoại giao cây tre Việt Nam” với đặc trưng “vững ở gốc, chắc ở thân, uyển chuyển ở cành” đã thể hiện rõ

qua đường lối đối ngoại linh hoạt, chủ động, sáng tạo, khéo léo, hiệu quả trong công tác đối ngoại; khẳng định với sự nỗ lực vượt bậc của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Cụ thể, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thông qua nhiều đề án đối ngoại quan trọng và ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận để cụ thể hóa đường lối đối ngoại Đại hội XIII. Từ đó, Việt Nam được bạn bè quốc tế biết đến là một quốc gia đang trên đà vươn lên mạnh mẽ, là bạn, là đối tác tin cậy, chủ động, tích cực đối với các vấn đề chung của khu vực và thế giới.

Thành công của các chuyến thăm, điện đàm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là 45 chuyến thăm của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt tới các nước láng giềng, các nước đối tác chiến lược, các nước ASEAN, nhiều đối tác quan trọng, bạn bè truyền thống và gần 50 chuyến thăm của Lãnh đạo các nước đến Việt Nam, trong đó có những chuyến thăm lịch sử như: chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình - hai bên nhất trí tiếp tục làm sâu sắc và nâng tầm quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện, xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai; chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden - hai nước xác lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện... đã tạo nên bước phát triển mới về chất trong đối ngoại và

hội nhập quốc tế của nước ta. Cùng với đó, khuôn khổ quan hệ với nhiều đối tác quan trọng đã được nâng lên tầm cao mới, tin cậy chính trị với nhiều nước được củng cố vững chắc, hợp tác ngày càng mở rộng, thực chất và hiệu quả.

Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đã xử lý đúng đắn các vấn đề đối ngoại, quan hệ với các đối tác; chủ động, tích cực thúc đẩy đối thoại và đạt được những kết quả rất quan trọng về phân định, giải quyết một số vấn đề biên giới lãnh thổ. Đồng thời, tranh thủ tốt các hiệp định thương mại tự do, các xu thế phát triển mới để đẩy mạnh xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư, phát triển khoa học - công nghệ, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Cùng với đó, vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam tiếp tục được nâng cao. Việt Nam được tín nhiệm bầu vào nhiều vị trí, trọng trách quốc tế quan trọng, nhất là trong ASEAN và Liên Hợp quốc, như Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an, Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên Hợp quốc khóa 77, thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp quốc nhiệm kỳ 2023-2025, Ủy ban Di sản Thế giới, Ủy ban Luật pháp quốc tế... Việt Nam cũng đóng góp tích cực vào các vấn đề chung như chống biến đổi khí hậu, cắt giảm khí thải; cử cán bộ, chiến sỹ tham gia thực hiện sứ mệnh gìn giữ hòa bình, hỗ

trợ nhân đạo cho các quốc gia chịu thiên tai, xung đột...

Những kết quả đó khẳng định bản sắc rất độc đáo của nền ngoại giao Việt Nam dựa trên nền tảng tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh, thấm đượm tâm hồn, cốt cách, khí phách và truyền thống ngoại giao hòa hiếu của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa tư tưởng của nhân loại.

Sóc Trăng nỗ lực vượt khó

Trong năm qua, tỉnh Sóc Trăng vẫn chịu những khó khăn chung do tình hình thế giới, trong nước... Tuy nhiên, công tác thông tin đối ngoại được cấp ủy đảng, chính quyền và các sở, ban, ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng.

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa các chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ về thông tin đối ngoại phù hợp với tình hình của địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài được ổn định và an tâm khi về địa phương sinh sống hoặc thăm quê hương, tham quan, du lịch, nghiên cứu... Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm của công tác đối ngoại; tổ chức 2 hội nghị thông tin thời sự chuyên đề với nội dung: “Tình hình Nga - Ukraine thời gian gần đây và quan hệ đối

ngoại của Việt Nam” và “Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng của Việt Nam trong thời kỳ mới”. Ngoài ra, Tỉnh ủy tổ chức kết nối trực tuyến Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, triển khai Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới”. Thông qua các hội nghị đã cung cấp những chủ trương, đường lối và kết quả công tác thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước nói chung và công tác thông tin đối ngoại trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng nói riêng; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc và thông tin xấu, độc, nhất là trên không gian mạng...

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TW, ngày 3/3/2022 của Ban Bí thư về “Tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng đến năm 2025”, đồng thời tiếp tục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về “Tuyên truyền, quảng bá ASEAN giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh

Sóc Trăng... Qua đó, nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, địa phương và nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại; góp phần quảng bá, giới thiệu hình ảnh, văn hóa, con người và tiềm năng phát triển du lịch, thu hút đầu tư, hợp tác phát triển của tỉnh Sóc Trăng.

Để góp phần phục vụ kịp thời công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại ở các địa phương và cơ sở, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tham dự trực tiếp và tổ chức kết nối trực tuyến đến các địa phương 7 kỳ hội nghị Báo cáo viên Trung ương; duy trì xuất bản và phát hành 34.400 bản tin Thông báo nội bộ, trong đó có thông tin định hướng về các vấn đề thời sự quốc tế, trong nước, trong tỉnh... Cùng với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh cũng thường xuyên theo dõi, nắm dư luận, định hướng công tác tuyên truyền cho các cơ quan báo chí của tỉnh và các phóng viên thường trú đang hoạt động trên địa bàn tỉnh thông qua hội nghị giao ban báo chí định kỳ hoặc đột xuất. Qua đó, kịp thời xử lý các thông tin sai sự thật, thực hiện nghiêm túc và quyết liệt công tác đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch nhằm bảo vệ, giữ gìn hình ảnh tốt đẹp của Việt Nam nói chung và tỉnh Sóc Trăng nói riêng.

Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh, cấp huyện, lực lượng cộng tác viên và nhóm chuyên gia cũng tăng cường bảo vệ, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thông qua các trang mạng xã hội, trong đó có nội dung phản tuyên truyền trên lĩnh vực thông tin đối ngoại nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là giới trẻ có sự nhìn nhận chân thực, khách quan, đúng đắn về đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, từ đó có hành động đúng vì một tỉnh Sóc Trăng phát triển năng động và bền vững.

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện 263 pano, 360 băng rôn, 798 tin, bài, chuyên mục; thực hiện 60 phóng sự video, phóng sự ảnh, tiểu phẩm audio... tuyên truyền về ASEAN, thông tin đối ngoại và biển đảo. Các cơ quan báo chí trong tỉnh thường xuyên đăng tải thông tin về các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước; hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước và các vấn đề, sự kiện quốc tế nổi bật bằng 3 thứ tiếng Kinh - Khmer - Hoa... Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện 5 cuộc thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại trên khu vực biên giới biển. Phòng Ngoại vụ phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh quản lý tốt các đoàn ra,

đoàn vào tỉnh, đảm bảo tất cả đều tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định, pháp luật trong nước và quốc tế... Tại các địa phương trong tỉnh cũng quan tâm thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức, như treo băng rôn, pano, áp phích, tuyên truyền trên song truyền thanh bằng 3 thứ tiếng Kinh - Khmer - Hoa...

Từ sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, công tác thông tin đối ngoại đã có vai trò rất quan trọng, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần nâng cao uy tín, quảng bá hình ảnh của tỉnh Sóc Trăng rộng rãi trong phạm vi cả nước và quốc tế. Qua đó, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác đối ngoại nói riêng, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác ngoại giao nói chung.

Khép lại một năm nhiều khó khăn, biến động nhưng có thể khẳng định rằng với trường phái “ngoại giao cây tre Việt Nam”, công tác đối ngoại của nước ta đã tận dụng hiệu quả những thời cơ, vượt qua thách thức và đạt nhiều kết quả đáng tự hào, như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Có thể nói, chưa bao giờ vị thế, uy tín và hình ảnh một nước Việt Nam độc lập, tự chủ, phát triển năng động, là bạn bè thủy chung, chân thành, là thành viên tích cực và có trách nhiệm lại nổi bật trên trường quốc tế như hiện nay”. □

Công tác Khoa giáo, Văn hóa, Văn nghệ:

Đạt nhiều kết quả nổi bật

Năm 2023, với sự nỗ lực của toàn ngành Tuyên giáo, công tác khoa giáo, văn hóa - văn nghệ (KG-VH-VN) của Đảng bộ tỉnh đã thực hiện khối lượng công việc khá lớn, khá toàn diện. Trong đó, trọng tâm là tích cực, chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, định hướng tuyên truyền, cụ thể hóa, hướng dẫn việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 trên lĩnh vực KG-VH-VN và các văn bản về thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm.

Công tác KG-VH-VN ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần đưa các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng vào đời sống nhân dân. Trong năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết 9 chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng trên lĩnh vực KG-VH-VN. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thành lập đoàn kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 21/01/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động tổng kết 50 năm nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau ngày đất nước thống nhất... và nhiều văn bản chỉ

đạo, hướng dẫn, tuyên truyền trên các lĩnh vực KG-VH-VN, các vấn đề xã hội, tạo bước chuyển biến về phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Bên cạnh đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn tăng cường công tác phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị triển khai, quán triệt, thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm như: Ban hành hướng dẫn công tác khoa giáo, văn hóa - văn nghệ năm 2023; phối hợp ngành chức năng tổ chức tọa đàm “Đề cương về văn hóa Việt Nam và sự phát triển của văn học, nghệ thuật tỉnh Sóc Trăng”. Đặc biệt, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về văn hóa Việt Nam” (1943-2023); phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thành công bồi dưỡng, tập huấn lý luận chính trị hè năm 2023, kết nối trực tuyến từ Trung ương Hội thảo “Vai trò của gia đình, dòng họ trong xây dựng xã hội học tập góp phần giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa và những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam trong tình hình mới”, phối hợp tổ chức thành công vòng sơ khảo cấp tỉnh Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) năm 2023.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục phối hợp tốt với các đơn vị trong khối, qua đó góp phần làm cho các lĩnh vực KG-VH-VN phát triển khá toàn diện.

Trong năm qua, quy mô, chất lượng giáo dục - đào tạo được giữ vững và từng bước nâng lên; công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, quản lý, dạy và học bước đầu có chuyển biến đáng kể; mạng lưới các cấp học tiếp tục được củng cố, sắp xếp theo hướng tinh gọn và tập trung, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Công tác khuyến học, khuyến tài luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của Sở Giáo dục và Đào tạo. Công tác xã hội hóa giáo dục có nhiều đổi mới, đa dạng hóa hình thức vận động, đã huy động được sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành, cộng đồng xã hội cùng chung tay xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài. Hoạt động khoa học - công nghệ luôn được đặc biệt quan tâm, tập trung nhiều giải pháp nâng cao chất lượng quản lý khoa học - công nghệ, lựa chọn những mô hình ứng dụng quy mô nhỏ phù hợp nhu cầu của người dân để triển khai, thực hiện mang lại hiệu quả cao. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực, duy trì 100% xã đạt chuẩn về y tế; tập trung tháo gỡ những khó khăn để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên; tạo điều kiện cho người dân tiếp cận các dịch vụ y tế, nhất là các đối tượng gia đình chính sách, người nghèo, trẻ em...; đồng thời, tập trung nhiều giải pháp cho công tác phòng, chống dịch bệnh. Công tác giáo dục nghề nghiệp tiếp tục phát triển về quy mô, chất lượng đào tạo; đào tạo nghề nghiệp từng bước gắn với nhu cầu doanh nghiệp và chuyển dịch cơ cấu lao động, góp phần tích cực vào việc phát triển nguồn nhân

lực của địa phương. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em luôn được chú trọng, nhất là các chính sách an sinh xã hội liên quan đến trẻ em được triển khai đồng bộ; công tác bảo trợ trẻ em được triển khai nhiều chương trình, kịp thời hỗ trợ trẻ em khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

Bên cạnh đó, các hoạt động văn học - nghệ thuật luôn bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phục vụ kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nổi bật trong năm là thực hiện tốt các cuộc trưng bày triển lãm ảnh nghệ thuật, tăng cường hoạt động hội trại sáng tác; quảng bá các tác phẩm văn học - nghệ thuật phục vụ các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của đất nước; tổ chức thành công Chương trình giao lưu văn hóa giữa Đoàn văn hóa Ấn Độ - Nhóm ca nhạc Qawwali và tỉnh Sóc Trăng; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer Nam bộ lần thứ IX và Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo năm 2023... Với kết quả đạt được đã góp phần tích cực tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; cổ vũ và nhân rộng các điển hình tiên tiến, những thành tựu trong sản xuất, kinh doanh, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh và đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí lành mạnh của nhân dân.

Tuy nhiên, công tác KG-VH-VN của tỉnh vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài. Đó là vấn đề về môi trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; chất lượng khám, chữa bệnh tại một số cơ sở y tế chưa theo kịp yêu cầu; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch từng lúc, từng nơi chưa chặt chẽ, dẫn đến dịch lây lan; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế không đạt chỉ tiêu nghị quyết

đề ra; việc nhân rộng kết quả nghiên cứu trong sản xuất, đời sống ở một số địa phương chưa nhiều; công tác bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử văn hóa, di sản văn hóa chưa được đầu tư đúng mức; chưa khai thác, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về văn hóa đặc sắc của 3 dân tộc Kinh - Khmer - Hoa trong thu hút khách du lịch; hoạt động của các phân hội văn học - nghệ thuật chưa đồng đều; trình độ, năng lực cán bộ ở một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt ở tuyến cơ sở...

Năm 2024, để tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các đơn vị khối cần tiếp tục đổi mới hoạt động, đưa công tác KG-VH-VN của tỉnh đi vào chiều sâu, trong đó chú trọng thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục tham mưu giúp cấp ủy đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu sắc nội dung các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bộ tỉnh và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy thuộc nhóm lĩnh vực KG-VH-VN; xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện; chú trọng đúng mức công tác định hướng, thẩm định, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Thứ hai, tiếp tục nâng cao trách nhiệm, tăng cường phối hợp, đổi mới nội dung và phương thức phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và các đơn vị trong khối khoa giáo, gắn việc triển khai Quy chế phối hợp khối khoa giáo với thực hiện quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm.

Thứ ba, đổi mới phương thức hoạt động, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường tính chủ động, đưa công tác KG-VH-VN vào chiều sâu, đặc biệt là tạo chuyển biến quan trọng trong việc hướng công tác KG-VH-VN hoạt động đi vào thực tiễn của địa phương để khơi dậy các nhân tố tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, thường xuyên củng cố, kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ làm công tác tham mưu về lĩnh vực KG-VH-VN ở ban tuyên giáo các cấp, nhất là đối với công tác tuyên giáo xã, phường, thị trấn. Chỉ đạo ban tuyên giáo cơ sở phối hợp với các ngành trong khối KG-VH-VN cùng cấp xây dựng và triển khai hiệu quả chương trình phối hợp hàng năm, từ đó nâng cao chất lượng công tác tham mưu cũng như công tác xã hội hóa trên các lĩnh vực KG-VH-VN.

Thứ năm, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ cán bộ làm công tác KG-VH-VN các cấp. Cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo cần nâng cao trách nhiệm, đi đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực KG-VH-VN, gắn với việc triển khai thực hiện Kết luận số 01 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, Chuyên đề 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và con người Sóc Trăng, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển”.

**PHÒNG KHOA GIÁO. VĂN HÓA -
VĂN NGHỆ**

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025:

Toàn diện, nâng cao và bền vững

QUỲNH LAM

Xác định thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Chương trình) là nhiệm vụ, mục tiêu mang tầm chiến lược và cấp thiết trong giai đoạn hiện nay, những năm qua, tỉnh Sóc Trăng luôn có sự quyết tâm và vào cuộc mạnh mẽ của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự đồng tình, hưởng ứng và tham gia tích cực của nhân dân. Nhờ đó, Chương trình tiếp tục đạt thêm những kết quả quan trọng, góp phần cùng hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách

Tại Sóc Trăng, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được triển khai trong điều kiện các cơ chế, chính sách Trung ương cho giai đoạn này chưa được ban hành. Để đáp ứng yêu cầu về tiến độ khẩn trương, trên cơ sở sớm đánh giá đầy đủ và dự đoán đúng mức các tác động do hệ thống cơ chế, chính sách Trung ương ban hành trễ, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã thực hiện các giải pháp mang tính chủ động và linh hoạt trong chỉ đạo hoàn thiện sớm nhất khung cơ chế, chính sách phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Theo đó, cơ quan chủ trì Chương trình, các cấp ngành và địa phương với tinh thần quyết tâm và trách nhiệm đã

phối hợp trình cấp thẩm quyền ban hành hoàn chỉnh khung cơ chế, chính sách về xây dựng nông thôn mới sớm hơn so với nhiều tỉnh, thành trong khu vực.

Với tinh thần chủ động, linh hoạt và đồng bộ, tỉnh đã khắc phục được hoàn toàn nguy cơ không thể triển khai các nội dung, mục tiêu, nguồn vốn xây dựng nông thôn mới trong năm 2022 do gián đoạn về cơ chế, chính sách liên quan, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh luôn được thông suốt. Đặc biệt, bên cạnh cơ chế, chính sách trực tiếp, các cơ chế, chính sách liên quan, phục vụ xây dựng nông thôn mới cũng được Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành đồng bộ, như cơ cấu lại ngành nông nghiệp; phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, chuyển đổi số, hỗ trợ

phát triển doanh nghiệp, đổi mới phương thức kinh doanh và tiêu thụ nông sản,... Trong đó, các cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ xây dựng nông thôn mới được quan tâm ban hành phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, trên cơ sở kế thừa, bổ sung và phát triển các cách làm hay, mô hình hiệu quả trong hơn 10 năm thực hiện Chương trình. Ngoài ra, tỉnh chú trọng tiếp tục ban hành các chính sách đặc thù về huy động nguồn lực và phát huy nguyên tắc làm chủ của chính quyền cơ sở cùng với vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

Theo nhận định của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, khung cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình dù được chủ động ban hành sớm, gần như là đồng bộ với tiến độ trung ương ban hành, nhưng vẫn đảm bảo đúng với quy định, phân cấp của trung ương và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh. Quá trình thực hiện còn thường xuyên được quan tâm rà soát, đánh giá để điều chỉnh, bổ sung liên tục. Hệ thống khung cơ chế, chính sách hiện tại với đặc điểm nổi bật là tính kịp thời, phù hợp và hoàn thiện đang trở thành động lực quan trọng giúp nâng cao hiệu quả và đẩy nhanh tiến trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

Cùng với chú trọng hoàn thiện khung cơ chế, chính sách xây dựng nông thôn mới, bộ máy quản lý, điều hành và tham mưu triển khai Chương trình các cấp trên địa bàn tỉnh cũng luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nên bảo đảm đồng bộ, thống nhất về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, chuyên nghiệp, ổn định và kế thừa các cách làm phù hợp điều kiện thực tế của địa phương. Qua đó, công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình ngày càng phát huy hiệu quả cao hơn, đáp ứng yêu

cầu xây dựng nông thôn mới vừa phải đi vào thực chất, vừa đảm bảo lộ trình và tiến độ chung.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động

Để Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt mục tiêu đề ra, từ kinh nghiệm triển khai và sự thành công của 2 giai đoạn trước, trong những năm đầu của giai đoạn 2021-2025, công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều hình thức đa dạng, vừa song hành, vừa đi trước một bước để định hướng, hướng dẫn, đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới theo đúng quan điểm “xây dựng nông thôn mới là một quá trình lâu dài, thường xuyên và liên tục”.

Nổi bật trong công tác tuyên truyền, vận động là Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh phát động, tổ chức thành công “Hội thi Tuyển đường nông thôn mới kiểu mẫu”. Trong 2 năm đầu giai đoạn, các địa phương đã từng bước xây dựng, hình thành 559 tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu trên khắp địa bàn các cấp với tổng chiều dài hơn 546km, trong đó có một số tuyến đã phát triển nổi bật trở thành mô hình chỉ đạo điểu, khuyến khích nhân rộng. Từ những tác động tích cực của hội thi, diện mạo nông thôn ngày càng được chuyển biến rõ nét, xây dựng nông thôn mới ở cấp cơ sở ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong thành công chung của Chương trình.

Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội quần chúng các cấp trong tỉnh tiếp tục tập trung tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của xây dựng nông thôn mới; Bộ tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới,...

Đáng chú ý, công tác tuyên truyền, vận động được các địa phương chú trọng thực hiện gắn liền với việc bàn bạc, công khai, dân chủ đã tạo được niềm tin và sự hưởng ứng tích cực của nhân dân. Nổi bật là nhân dân tự nguyện hiến đất, ngày công lao động, đóng góp tiền để xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và các công trình phúc lợi; đăng ký thực hiện “hộ văn hóa nông thôn mới”, “ấp văn hóa nông thôn mới”, “tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu”... Trong 3 năm, toàn tỉnh đã huy động giá trị được hơn 480 tỷ đồng do cộng đồng dân cư tự nguyện đóng góp tham gia xây dựng nông thôn mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025. Với sự đồng tình hưởng ứng tích cực của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân đã làm cho các cuộc vận động, phong trào thi đua tiếp tục được duy trì và lan tỏa sâu rộng; nội dung và hình thức thi đua ngày càng gắn liền với thực tế xây dựng nông thôn mới tại các xóm ấp, khu dân cư và lồng ghép chặt chẽ với các cuộc vận động và phong trào thi đua khác ở cơ sở; nhiều cách làm hay trong xây dựng nông thôn mới được hình thành và triển khai tích cực tại các địa phương. Đơn cử như Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đã hình thành các mô hình hiệu quả như “Khu dân cư văn hóa nông thôn mới”, “Gia đình văn hóa nông thôn mới”, “Hộ gia đình không mắc tệ nạn xã hội”...; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được triển khai góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh, từng bước bài trừ được mê tín dị đoan, hủ tục

lạc hậu, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” ngày càng phát triển, có sức lan tỏa, lôi cuốn, khích lệ hội viên, nông dân tích cực chuyển đổi cơ cấu sản xuất, xây dựng cánh đồng lớn, phát triển kinh tế trang trại, gia trại, liên kết, hợp tác sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm ở các địa phương... Với nhiều cách làm khác nhau, các cuộc vận động, các phong trào thi đua từng bước đưa xây dựng nông thôn mới đi vào thực chất cuộc sống người dân vùng nông thôn.

Những kết quả nổi bật

Từ thực tiễn triển khai thực hiện Chương trình và kết quả quan trọng mà các địa phương trong tỉnh đạt được đã minh chứng cho chủ trương, đường lối, chính sách đúng đắn, mạnh mẽ của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Sau 3 năm triển khai thực hiện Chương trình, tỉnh Sóc Trăng đã đạt được những kết quả nổi bật.

Theo nhận định của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, kết quả nổi bật đầu tiên đó là nguyên tắc “Xây dựng nông thôn mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội” và bài học kinh nghiệm về phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quán triệt và vận dụng hiệu quả. Quá trình triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh luôn có sự quyết tâm, vào cuộc mạnh mẽ của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở cùng với sự tham gia đồng đảo của cộng đồng dân cư. Ban chỉ đạo và cơ quan giúp việc cho Ban chỉ đạo các cấp sớm được kiện toàn tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện hiệu quả công tác quản lý, điều hành, triển khai xây dựng

nông thôn mới đảm bảo tính hiệu quả, kịp thời và đồng bộ với 2 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại. Đáng chú ý, hệ thống cơ chế, chính sách trực tiếp cho xây dựng nông thôn mới được tỉnh chủ động ban hành sớm nhất, đảm bảo triển khai Chương trình thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn, cùng với hệ thống cơ chế chính sách chung về nông nghiệp, nông dân, nông thôn được ban hành đồng bộ đã tạo nên khung cơ chế, chính sách phục vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh hoàn thiện nhất từ trước đến nay.

Bên cạnh đó, nhiệm vụ huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới được quan tâm thực hiện tốt với tinh thần phát huy hiệu quả tối đa nguồn vốn trung ương hỗ trợ, đi đôi với thực hiện tốt vai trò của địa phương và ngân sách địa phương. Ngay trong thời điểm khó khăn nhất, ngân tỉnh đã cân đối bố trí nguồn lực rất đúng lúc (năm 2021) cho xây dựng nông thôn mới trên 182 tỷ đồng và trong 3 năm đã bố trí gần 256 tỷ đồng, chiếm hơn 3% tổng vốn huy động thực hiện Chương trình. Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung sức xây dựng nông thôn mới” được triển khai mang tính đổi mới, nội dung và phương thức phát động thực hiện phù hợp tình hình và nhu cầu xã hội nông thôn. Tinh thần thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới trong bộ máy Nhà nước và cộng đồng người dân nông thôn ngày càng được củng cố và phát triển hơn, đăng ký phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới hàng năm luôn cao hơn yêu cầu chung của tỉnh.

Qua 3 năm thực hiện Chương trình, kết cấu hạ tầng nông thôn được đầu tư ngày càng đồng bộ; hình thành nhiều vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa

tập trung có giá trị kinh tế cao, nhiều mô hình phát triển sản xuất hiệu quả được nhân rộng; thu nhập và điều kiện sống của nông dân tiếp tục nâng cao; tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, đến cuối năm 2023 giảm còn 2,54%; môi trường và điều kiện sinh thái nông thôn tiếp tục cải thiện theo hướng tích cực; hệ thống chính trị cơ sở được tăng cường, vị thế của người nông dân và dân chủ cơ sở ngày càng được phát huy; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực nông thôn được giữ vững ổn định. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính về xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trong hai năm đầu giai đoạn đều vượt so với yêu cầu tiến độ bình quân hàng năm để đảm bảo hoàn thành mục tiêu đến năm 2025. Trong 3 năm 2021-2023, toàn tỉnh có thêm 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng toàn tỉnh đến nay có 70/80 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 97% kế hoạch), 21 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt 65,6% kế hoạch); có 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; thị xã Ngã Năm và thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn Huyện nông thôn mới.

Xây dựng nông thôn mới là một quá trình lâu dài, thường xuyên và liên tục. Chính vì vậy, những kết quả toàn diện đạt được cho vùng nông thôn, cùng những giải pháp hữu hiệu, đặc biệt là sự quyết tâm và vào cuộc mạnh mẽ của hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của nhân dân là điều kiện rất quan trọng để tỉnh tiếp tục triển khai mạnh mẽ hơn các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới, quyết tâm đạt được mục tiêu xây dựng thành công nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững, văn minh, hiện đại. □

Nâng cao hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

THÁI HÒA

Với mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm từ 2 - 3%, những năm qua, việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Nhờ đó, đời sống người dân, đặc biệt là khu vực nông thôn, khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số đã có những chuyển biến tích cực về kinh tế và xã hội. Hàng năm, tỷ lệ hộ nghèo trong tỉnh giảm trên 2%, đưa tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh đến cuối năm 2023 giảm xuống còn 2,54%.

Đồng bộ và kịp thời

Nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19/7/2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Chương trình). Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan chuyên môn và UBND các cấp nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng ban hành các văn bản về quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình; phân bổ và giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình cho các địa phương trên địa bàn tỉnh để các địa phương chủ động triển khai thực hiện các

dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

Từ sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy và chính quyền, nguồn vốn Chương trình được các địa phương triển khai kịp thời, xây dựng được những mô hình phù hợp. Nổi bật là các mô hình phát triển sản xuất, đa dạng sinh kế, mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động giúp nâng cao hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững. Năm 2021, tỉnh thực hiện phân bổ nguồn ngân sách Trung ương giao là 2,505 tỷ đồng cho các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện; kết quả các địa phương tổ chức giải ngân được 1,305 tỷ đồng, hỗ trợ 116 hộ nghèo và hộ cận nghèo xây dựng các mô hình phát triển sản xuất. Năm 2022, ngân sách Trung ương phân bổ 43,885 tỷ đồng, ngân sách địa phương bố trí 1,679 tỷ đồng và nguồn vốn Trung ương được chuyển nguồn từ năm 2022 sang năm 2023 là 21,854 tỷ đồng. Năm 2023, ngân

sách Trung ương phân bổ cho Chương trình là gần 80 tỷ đồng, ngân sách địa phương bố trí 8,046 tỷ đồng.

Trong 2 năm 2022 và 2023, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 thực hiện trên địa bàn tỉnh đã đẩy nhanh tiến độ với 6 dự án được triển khai. Trong đó, Dự án 2 đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo với kinh phí được giao thực hiện 31,115 tỷ đồng, đã triển khai 101 mô hình với 1.866 người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia. Dự án 3 hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng gồm 2 tiểu dự án, trong đó Tiểu dự án 1 đã triển khai 61 mô hình với 747 người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia. Dự án 4 phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững với 3 tiểu dự án được triển khai cũng đã hỗ trợ tích cực cho công tác giảm nghèo. Theo đó, Tiểu dự án 1 phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn đã tổ chức dạy nghề cho 6.488 người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo ở các địa phương; Tiểu dự án 3 hỗ trợ việc làm bền vững từ nguồn vốn Trung ương giao đã tổ chức giới thiệu việc làm cho 26.982 lao động.

Chủ động, linh hoạt từ cơ sở

Bên cạnh nguồn lực đầu tư cho Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, chính quyền các địa phương còn bố trí, lồng ghép nguồn vốn tín dụng thông qua Ngân hàng chính sách xã hội. Đến cuối tháng 9/2023, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách đạt 4.773 tỷ đồng; trong đó chủ yếu gắn kết các chương trình tín dụng chính sách với hoạt

động chuyển giao khoa học - công nghệ, các chương trình khuyến nông - lâm - ngư, đào tạo nghề. Các chương trình tín dụng chính sách góp phần tham gia trực tiếp thực hiện 4 dự án thành phần của Chương trình, hỗ trợ trực tiếp các chỉ tiêu thiếu hụt về việc làm, nhà ở, giáo dục, nước sinh hoạt, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo qua các năm.

Như tại huyện Thanh Trì, để thực hiện các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững hỗ trợ mỗi hộ từ 5 đến 10 triệu đồng tùy đối tượng vật nuôi. Bên cạnh đó, các hộ còn được xét lồng ghép cho vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách - xã hội để đối ứng thực hiện. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện Thanh Trì - Lý Văn Trường cho biết: “Trong quá trình triển khai, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Thanh Trì đã đẩy mạnh việc trao quyền cho các địa phương nhằm tăng tính chủ động, linh hoạt, phát huy vai trò của chính quyền cơ sở trong khâu bình nghị chọn hộ, khâu lựa chọn mô hình phù hợp ở địa phương cũng như hỗ trợ kịp thời nhu cầu vốn cho các hộ”.

Theo đó, Ban Chỉ đạo huyện giao về các xã thị trấn phối hợp bình nghị chọn hộ đảm bảo đúng đối tượng và công khai, minh bạch. Phó Chủ tịch UBND xã Châu Hưng, huyện Thanh Trì - Huỳnh Thị Kim Trọng, cho biết: “Xã chỉ đạo các ấp tiến hành rà soát nắm nhu cầu các hộ trong thực hiện các mô hình. Xã cũng lưu ý các ấp trong quá trình chọn mô hình phải chú ý lựa chọn mô hình đang phát triển ở địa phương, phù hợp với điều kiện kinh tế ở địa phương. Hiện nay xã xác định mô hình chăn nuôi

nuôi trâu, bò sinh sản đang cho thu nhập tốt, hiệu quả và có tính bền vững. Bên cạnh đó, các ấp cũng rà soát, chọn đối tượng hộ có đủ điều kiện như có lao động, nguồn vốn đối ứng để thực hiện mô hình. Các ấp lựa chọn các hộ phải bình nghị công khai, đúng đối tượng, đủ điều kiện để thực hiện mô hình. Sau đó UBND xã tổng hợp danh sách báo cáo về Ban chỉ đạo huyện phê duyệt”.

Phó Chủ tịch UBND xã Châu Hưng chia sẻ thêm, khi họp dân bình nghị công khai chọn hộ, xã luôn tham khảo ý kiến các hộ về các mô hình hiệu quả đang có ở địa phương. Sau khi các hộ chọn được mô hình với đối tượng vật nuôi cụ thể như chọn nuôi trâu, bò hay heo, địa phương tiến hành kết hợp khảo sát nhu cầu vốn đối ứng của hộ để thực hiện mô hình. Ngoài số vốn hỗ trợ, nếu hộ thiếu vốn đối ứng, địa phương sẽ xét lồng ghép cho hộ vay thêm vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội để có đủ vốn đầu tư con giống và chuồng trại. Chính cách làm chủ động, linh hoạt này đã giúp cho Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại huyện Thạnh Trị triển khai đồng bộ, kịp thời, vốn đưa ngay vào sản xuất và mang lại hiệu quả.

Như hộ anh Nguyễn Minh Thuận, ở ấp 13 xã Châu Hưng, từ nguồn vốn hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 10 triệu đồng và vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng chính sách xã hội, anh đã đầu tư trên 40 triệu đồng xây cất chuồng trại và mua 2 con trâu giống sinh sản về nuôi. Hơn 1 năm là đàn trâu có thể sinh sản tăng số lượng đàn, tạo thêm nguồn thu nhập cho kinh tế gia đình. Mô hình nuôi trâu sinh sản đang là mô hình cho lợi nhuận tốt tại địa phương và tỏ ra phù hợp với điều kiện của gia đình anh.

Đến nay, các mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của huyện Thạnh Trị triển khai thực hiện trong năm 2022 đang có chiều hướng phát triển tốt.

Qua 3 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, hàng năm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm trên 2%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo dân tộc Khmer giảm 3%. Theo đó, Sóc Trăng đã giảm được 13.929 hộ nghèo, từ 22.409 hộ (tỷ lệ 6,73%) xuống còn 8.480 hộ (tỷ lệ 2,54%) vào cuối năm 2023. Bên cạnh đó, công tác theo dõi, giám sát Chương trình được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện; trong đó có sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và nhân dân trong tổ chức thực hiện các nội dung dự án, tiểu dự án của Chương trình. Nhìn chung, các ngành, các cấp đã khẩn trương triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án; trong đó có những dự án triển khai thực hiện tốt như Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; công tác giảm nghèo về thông tin và truyền thông về công tác giảm nghèo.

Từ nay đến năm 2025, Sóc Trăng phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 2%/năm. Hiện tỉnh đang tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; đồng thời, quan tâm triển khai các mô hình sản xuất, tăng sinh kế hiệu quả cho người dân và phối hợp các ngành đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động gắn với giải quyết việc làm nhằm nâng cao hiệu quả công tác giảm nghèo và giảm nghèo bền vững. □

Phát huy vai trò tuyên truyền miệng trong công tác tuyên giáo

ANH KHOA

Từ việc xác định vai trò quan trọng của công tác tuyên truyền miệng; cùng sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong tỉnh, sự nỗ lực của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp nên năm 2023, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng của tỉnh Sóc Trăng đạt được một số kết quả khả quan, tiếp tục góp phần phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy đảng trong tỉnh.

Những kết quả khả quan

Với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông hiện đại, nhất là internet và mạng xã hội thì công tác tuyên truyền được “trợ lực” rất lớn, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng, giúp phong phú hơn trong hình thức tiếp cận và lan tỏa thông tin đến nhiều đối tượng hơn. Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng tuyên truyền miệng vẫn chiếm một vị trí rất quan trọng và không thể thay thế trong công tác tuyên truyền nói riêng, công tác tuyên giáo nói chung nhằm cung cấp những thông tin quan trọng, chính thống cho cán bộ, đảng viên

và nhân dân; là kênh thông tin không thể thay thế; đảm bảo tính tư tưởng, tính Đảng, tính chiến đấu và định hướng của công tác tuyên truyền.

Với thuận lợi là có được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong tỉnh cùng với sự nỗ lực của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên (BCV-TTV) các cấp nên năm qua, hoạt động tuyên truyền miệng của Sóc Trăng tiếp tục đạt được những kết quả tích cực.

Toàn tỉnh hiện có 5 báo cáo viên Trung ương tại địa phương, 48 báo cáo viên cấp tỉnh, 298 báo cáo viên cấp huyện (đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy) và 2.498 tuyên truyền viên

cơ sở. Trong năm qua, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tiếp tục bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thực hiện nghiêm Quy chế về hoạt động BCV-TTV của Đảng. Thông qua đội ngũ BCV-TTV các cấp đã tuyên truyền kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy. Trong đó, tuyên truyền các Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đến đoàn viên, hội viên quần chúng; kết quả các kỳ họp Quốc hội khóa XV... Đặc biệt là kết quả Hội nghị kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Chuyên đề năm 2023 “Sóc Trăng phát huy ý chí tự lực, tự cường, đẩy mạnh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống của nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; 80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam; triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung 2 tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” và “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng... Cùng với đó,

tuyên truyền về Quyết định số 995/QĐ-TTg, ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và ý nghĩa lịch sử các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh...

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức và tham dự 7 kỳ hội nghị báo cáo viên bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến với tổng số 517 điểm cầu và 27.876 đại biểu tham dự; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức 2 kỳ hội nghị thông tin thời sự chuyên đề với 251 điểm cầu trong tỉnh và hơn 18.900 đại biểu là cán bộ chủ chốt, cán bộ hưu trí, đội ngũ BCV-TTV, cộng tác viên dư luận xã hội và cán bộ làm công tác đối ngoại các cấp tham dự. Qua đó, đã cung cấp thông tin chính thống về tình hình thời sự thế giới, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin nội bộ của cán bộ, đảng viên; kịp thời phản bác lại các thông tin, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Lực lượng báo cáo viên các cấp và tuyên truyền viên cơ sở tham gia triển khai tuyên truyền 9.870 cuộc, có gần 785.000 lượt người nghe (hình thức trực tiếp và trực tuyến); đồng thời còn vận dụng tuyên truyền thông qua các trang fanpage, facebook công khai và zalo... thu hút hàng chục nghìn lượt tiếp cận và chia sẻ.

Ngoài việc duy trì tổ chức hội

ngộ báo cáo viên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy còn chú trọng việc cung cấp, định hướng thông tin thông qua chế độ họp giao ban hàng tháng giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và ban tuyên giáo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy. Qua đó, cung cấp kịp thời tài liệu, thông tin chuyên đề, định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương và của tỉnh cho ban tuyên giáo, ban tuyên huấn các địa phương, đơn vị, đội ngũ báo cáo viên cấp.

Thông qua việc duy trì xuất bản và phát hành 34.400 bản tin Thông báo nội bộ đến các chi bộ, đảng bộ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp những thông tin có tính chất định hướng về các vấn đề quốc tế, trong nước, trong tỉnh; những kinh nghiệm thực tiễn cùng các định hướng lớn trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh; chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử... Qua đó, góp phần phục vụ kịp thời công tác tuyên truyền ở các địa phương và cơ sở.

Trang Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh đã đăng tải 2.612 tin, bài và văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy và các ban đảng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là nguồn thông tin để đội ngũ BCV-TTV các cấp tra cứu. Qua đó, cung cấp thông tin kịp thời về hoạt

động lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trên các lĩnh vực. Trong đó, nổi bật là các tin tức về hoạt động khởi công các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh; việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội; kết quả thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; thông tin đối ngoại, biển đảo; gương điển hình tiên tiến cá nhân và tập thể học tập và làm theo Bác...

Song song đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ BCV-TTV năm 2023 tại tỉnh cho 200 đại biểu là báo cáo viên cấp huyện và tương đương, tuyên truyền viên cơ sở. Ban tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy mở 15 lớp tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền miệng và công tác tuyên giáo cơ sở với 1.267 đại biểu tham gia. Qua đó, góp phần giúp đội ngũ BCV-TTV rèn luyện về kỹ năng nghiệp vụ, đặc biệt là khả năng truyền đạt nhằm tăng tính hấp dẫn, thuyết phục của công tác tuyên truyền miệng, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Những việc đã làm được dù chưa nhiều nhưng cũng đủ khẳng định tầm quan trọng của lực lượng BCV-TTV trong tỉnh. Đội ngũ này đã tiếp cận tốt với các nguồn thông tin chính thống, thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền miệng đến các đối

tượng là cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân bằng việc kết hợp nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đối tượng và điều kiện thực tế ở cơ sở.

Phát huy vai trò tuyên truyền miệng

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng còn một số hạn chế. Do đa số BCV-TTV cơ sở kiêm nhiệm, thường phải tập trung cho công việc chuyên môn, nên chưa dành nhiều thời gian thỏa đáng để thực hiện nhiệm vụ. Trình độ lý luận, kỹ năng nghiệp vụ của một số BCV-TTV còn hạn chế nên chưa tạo được tính thu hút và thuyết phục trong công tác tuyên truyền miệng. Mặt khác, trong thời đại công nghệ, phương tiện thông tin trực tuyến, mạng xã hội phát triển với tốc độ nhanh chóng, là một trong những yếu tố chi phối đến hoạt động tuyên truyền miệng của lực lượng BCV-TTV. Việc cung cấp thông tin của BCV có lúc chưa sâu, chưa thật bao quát, toàn diện, nhất là đối với những nội dung chuyên đề, vấn đề có tính thời sự được dư luận quan tâm. Phương pháp trình bày của một số báo cáo viên tại hội nghị chưa thật thu hút, thuyết phục...

Trong bối cảnh bùng nổ thông tin toàn cầu hiện nay, bên cạnh những thông tin đúng, còn có nhiều thông tin mà các thế lực thù địch,

các phần tử cơ hội tung ra nhằm đánh tráo khái niệm, bóp méo lịch sử, thao túng dư luận xã hội, bịa đặt, kích động vì mục đích xấu. Từ việc xác định rõ khó khăn, thách thức, nhất là để đảm bảo phát huy hiệu quả vai trò của công tác tuyên truyền miệng, thời gian tới, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng cần tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế kịp thời.

Theo đó, hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng cần tiếp tục đảm bảo tính định hướng tư tưởng theo chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương. Báo cáo viên cần thường xuyên tích lũy tư liệu mới; tìm tòi, sáng tạo cách trình bày, tiếp cận mới đối với vấn đề; rèn luyện năng lực bình luận, đánh giá thông tin; tích cực nghiên cứu, tìm hiểu thực tế để phát hiện, nắm bắt cái mới, tổng kết các kinh nghiệm hay từ thực tiễn. Nội dung tuyên truyền miệng phải đảm bảo tính tư tưởng, tính chiến đấu, tính định hướng và báo cáo viên thông qua hoạt động tuyên truyền miệng phải có trách nhiệm góp phần định hướng thông tin. Qua đó, kịp thời đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân, đồng thời nắm tình hình diễn biến tư tưởng, tâm trạng của các đối tượng để phản ánh kịp thời cho cấp ủy, góp phần tốt trong việc định hướng đối với các vấn đề dư luận xã hội quan tâm. □

Công an tỉnh Sóc Trăng tiên phong trong tổ chức thực hiện

Đề án 06

ĐÚC TRUNG

Xác định ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi là Đề án 06), với vai trò là Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, Công an tỉnh Sóc Trăng đã tiên phong, gương mẫu, quyết liệt tham mưu và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

Để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, trong năm 2023, Công an tỉnh đã tích cực tổ chức thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; chủ động, kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, nghị quyết để triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Nổi bật là tham mưu ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 26/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; chủ động phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thành lập 11 Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, 109 Tổ công tác cấp xã và 775 Tổ công tác tại

các khóm, ấp trong toàn tỉnh.

Nhằm đảm bảo hoàn thành triển khai 25/25 dịch vụ công thiết yếu theo đúng lộ trình của Đề án 06, trong năm, Công an tỉnh đã quyết liệt triển khai hệ thống camera giám sát an ninh trật tự, an toàn giao thông, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính “Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình” trong dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử, dự kiến sẽ chính thức đi vào hoạt động trong quý I/2024. Việc ứng dụng, lắp đặt camera giám sát an ninh trật tự và an toàn giao thông không chỉ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 mà còn góp phần thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống các loại tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông. Nhằm góp phần đẩy mạnh chuyển đổi

số, nâng cao chất lượng và tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến, trong năm, Công an tỉnh và Bưu điện tỉnh đã ký thỏa thuận hợp tác về cung cấp dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống Bưu điện, qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Ngoài ra, Công an tỉnh đã triển khai phần mềm khai báo lưu trú ASM đến các cơ sở kinh doanh lưu trú như nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn... đến nay đã triển khai tạo tài khoản cho 416/419 cơ sở lưu trú; chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện và tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID, kết quả đã tiếp nhận được 67 tin.

Thực hiện nhiệm vụ thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân (CCCD) gắn chip điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, trong tháng 6/2023, Công an tỉnh tổ chức thực hiện đợt cao điểm “30 ngày, đêm” hoàn thành thu nhận hồ sơ cấp CCCD, định danh điện tử. Với vai trò là Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo bố trí, tăng cường lực lượng cho bộ phận trực tiếp thu nhận hồ sơ cấp CCCD và định danh điện tử, thực hiện thu nhận hồ sơ lưu động trên địa bàn cấp xã, cấp ấp và đến từng hộ gia đình, kể cả vào ban đêm đối với những trường hợp không thể đi làm CCCD vào giờ hành chính. Với phương châm “dễ làm trước, khó làm sau, khu vực đông dân làm trước, ít dân làm sau”; rà soát đến đâu vận động, tuyên truyền trực

tiếp đến đó; đặc biệt quan tâm đến những trường hợp công dân già yếu, bệnh tật, người bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, người bị khuyết tật, di lại khó khăn... Nỗ lực không ngừng trên tinh thần “hết lòng vì Nhân dân phục vụ”, Công an các địa phương trong tỉnh đã chủ động, linh hoạt đưa ra những biện pháp, cách làm phù hợp tình hình, đặc điểm của từng địa bàn và thời gian sinh hoạt của người dân nhằm đảm bảo đạt kết quả cao nhất. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự, thúc đẩy các ứng dụng phục vụ chuyển đổi số quốc gia, tạo nền tảng để người dân sớm được hưởng những tiện ích thiết thực từ thẻ CCCD gắn chip điện tử. Thượng tá Phan Hồng Hải - Phó Trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh cho biết: Với phương châm “làm hết việc chứ không hết giờ”, ngày 21/6, Công an tỉnh Sóc Trăng đã hoàn thành chỉ tiêu cấp Căn cước công dân cho các trường hợp đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, sớm hơn thời gian dự kiến 9 ngày và hoàn thành trước thời hạn Bộ Công an giao 40 ngày. Việc hoàn thành chỉ tiêu này đã góp phần rất lớn vào công cuộc chuyển đổi số của địa phương.

Nhằm nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng và tiện ích của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử thông qua ứng dụng VneID; đồng thời, giúp người dân có “giấy tờ điện tử” mang tính pháp lý, thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy, đặc biệt còn có thể áp dụng trong thực hiện các giao dịch thiết yếu, thực hiện các thủ tục hành chính và các giao dịch dân sự hàng ngày,

Công an tỉnh tham mưu Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh mở cao điểm “90 ngày, đêm” vận động, tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh (từ ngày 7/9 đến 30/11/2023), với mục tiêu hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Với vai trò là Cơ quan Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh, Công an tỉnh đã chỉ đạo Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội trực tiếp theo dõi, tham mưu, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả cao điểm “90 ngày, đêm”, tổng hợp báo cáo lãnh đạo Công an tỉnh; kịp thời chỉ đạo có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế và triển khai ngay các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhằm đạt chỉ tiêu đề ra. Bên cạnh đó, đã thành lập 2 Tổ thanh niên tình nguyện gồm 72 đồng chí thuộc các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh và Tỉnh Đoàn trực tiếp hỗ trợ cho 6 địa phương có kết quả thực hiện còn thấp, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện cao điểm.

Thượng tá Phan Hồng Hải - Phó trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh cho biết, bằng tất cả sự quyết tâm, nỗ lực, phấn đấu hết mình, sự đồng lòng phối hợp giữa các lực lượng, qua 81 ngày triển khai cao điểm, đến ngày 21/11, toàn tỉnh đã kích hoạt 652.905/640.971 tài khoản định danh điện tử cho công dân, đạt 101,86% so với chỉ tiêu được giao, hoàn thành trước 9 ngày, đưa tỉnh Sóc Trăng từ vị trí 62 lên vị trí 27/63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc. Qua thực hiện đợt cao điểm “90 ngày, đêm”, có 12 tập thể, 27 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và 52

tập thể, 56 cá nhân được Giám đốc Công an tỉnh tặng Giấy khen.

Đại tá Trần Văn Hòa - Phó Giám đốc Công an tỉnh, Phó Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh cho biết: Trong thời gian tới, lực lượng Công an các cấp với vai trò là Cơ quan Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 sẽ tiếp tục làm tốt công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương cùng cấp trong việc triển khai thực hiện Đề án 06, đặc biệt là triển khai hiệu quả các mô hình điểm theo Kế hoạch số 217/KH-UBND, ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin dân cư trên hệ thống Cơ sở dữ liệu dân cư đảm bảo dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; cập nhật thông tin các hội viên, người có công, thông tin người lao động lên hệ thống, góp phần làm giàu dữ liệu dân cư. Bên cạnh đó, duy trì công tác cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là chủ động chuẩn bị nguồn lực để cấp thẻ CCCD cho những trường hợp công dân dưới 14 tuổi khi Luật Căn cước có hiệu lực thi hành vào ngày 01/7/2024. Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền để người dân hiểu được các tiện ích của tài khoản định danh điện tử để sử dụng trong các giao dịch dân sự, nhất là sử dụng ứng dụng VNeID trong giải quyết thủ tục hành chính, gửi kiến nghị phản ánh về an ninh, trật tự, khai báo y tế... Đặc biệt, lực lượng Công an toàn tỉnh sẽ tiếp tục tiên phong, gương mẫu, quyết liệt trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06. □

Thực hiện hiệu quả Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn

Sau 15 năm triển khai thực hiện Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn của Ban Bí thư Trung ương Đảng (2009-2023), công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý thực hiện Đề án trang bị sách trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đã thực sự phát huy hiệu quả, đi vào nền nếp. Các sách thuộc Đề án đã góp phần thiết thực giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cơ sở được tìm hiểu thông tin từ sách, tài liệu; qua đó nâng cao nhận thức, kiến thức, trình độ, năng lực để thực hiện tốt nhiệm vụ cũng như tổ chức sản xuất và đời sống.

Thực hiện Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Đề án), trong những năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều công văn chỉ đạo thực hiện các thông báo, kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thực hiện Đề án; trong đó, giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn, chỉ đạo việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả các đầu sách do Trung ương trang bị cho các xã, phường, thị trấn; định kỳ hàng năm, tiến hành kiểm tra, báo cáo sơ kết về thực trạng tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các đầu sách và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện Đề án. Đồng thời, chỉ đạo ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các đảng ủy xã, phường, thị trấn, trung tâm chính trị huyện trang bị, bố trí tủ sách

ở cơ sở đúng quy định; thực hiện tốt việc tiếp nhận, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cao nhất các đầu sách đã được trang bị.

Đến nay, về cơ bản công tác tiếp nhận, bảo quản, khai thác và sử dụng các ấn phẩm sách đã đi vào nề nếp. Các cơ sở xã, phường, thị trấn đã tiếp nhận hơn 500 đầu sách và đĩa CD Audio của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật - Cơ quan thường trực Hội đồng Chỉ đạo thực hiện Đề án. Thực hiện chỉ đạo của cấp ủy, các đảng ủy xã, phường, thị trấn phân công cán bộ phụ trách phân loại, sử dụng sách theo quy định; tiến hành xây dựng, bố trí đặt tủ sách tại văn phòng đảng ủy, ủy ban nhân dân; một số nơi đặt tủ sách tại nhà văn hóa xã, điểm bưu điện văn hóa xã hoặc lồng ghép với tủ sách pháp luật do cán bộ tư pháp cơ sở quản lý. Ở nhiều địa phương đã xuất hiện một số

mô hình quản lý và sử dụng sách hiệu quả như: giao trực tiếp cho cán bộ Tư pháp xã quản lý, có nơi giao cho cán bộ Thanh tra nhân dân quản lý; nhiều nơi, không chỉ cán bộ quản lý sách mà người đến đọc sách, mượn sách cũng thể hiện sự trân trọng đối với sách, luôn có ý thức giữ gìn sách để sử dụng hiệu quả lâu dài. Có địa phương đã tổ chức tốt việc luân chuyển sách xuống các tổ dân phố, khóm, ấp để phục vụ nhu cầu đọc của nhân dân.

Thư viện tỉnh cũng tập trung củng cố, phát triển các thư viện, phòng đọc sách xã nông thôn mới, như: Thư viện, phòng đọc sách xã, phường; Thư viện, phòng đọc sách chùa Khmer; Thư viện kết hợp trường học; Thư viện, phòng đọc sách tư nhân; Thư viện, phòng đọc sách Đền thờ Bác Hồ, Khu căn cứ, Nhà lưu niệm; Phòng đọc sách Đồn Biên phòng; Bưu điện văn hóa xã; Tủ sách khóm, ấp, nhà sinh hoạt cộng đồng; Tủ sách câu lạc bộ; Tủ sách Đoàn Thanh niên; Tủ sách gia đình văn hóa...

Quán triệt chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, hầu hết các xã, phường, thị trấn đều xây dựng Quy chế bảo quản, sử dụng sách; quan tâm xây dựng, tu bổ nhà văn hóa, thư viện, tủ sách để làm nơi lưu giữ, bảo quản sách; lập sổ quản lý sách được cấp phát và tổ chức cho cán bộ, đảng viên, nhân dân khai thác, sử dụng; phân công cán bộ theo dõi, quản lý sách nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo quản, giữ gìn sách, hạn chế tình trạng làm mất, hư hỏng sách. Các hình thức khai thác, sử dụng chủ yếu là đọc tại chỗ hoặc mượn về nhà; những nơi có máy tính kết nối internet thì có thêm hình thức

tra cứu sách, tài liệu qua mạng internet, sách điện tử...

Nhìn chung, việc nghiên cứu, biên soạn sách của Đề án phù hợp với từng đối tượng của từng vùng, hình thức trình bày đa dạng, phong phú (cả sách giấy và điện tử). Các ấn phẩm được trang bị đảm bảo nội dung phù hợp với chủ đề, phong phú về thể loại như công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; phổ biến kiến thức chính trị, kinh tế, pháp luật, văn hóa - xã hội, kiến thức khoa học - kỹ thuật áp dụng vào sản xuất, đời sống trên địa bàn cấp xã, đảm bảo tính thực tiễn, tính thuyết phục cao. Riêng các đầu sách phổ biến giáo dục pháp luật phục vụ kịp thời cho việc giải quyết những vấn đề đang bức xúc, thường xảy ra ở cơ sở như: chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa; quản lý đất đai, quản lý dự án đầu tư cấp xã; tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo... Các đầu sách cẩm nang, hướng dẫn nghiệp vụ cung cấp những kỹ năng tác nghiệp cần thiết để xử lý công việc hằng ngày của cán bộ cấp xã.

Trong số các loại sách, tài liệu do Đề án cung cấp, nhiều loại sách được biên soạn ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, phù hợp với trình độ của cán bộ, công chức và người dân, bước đầu đáp ứng nhu cầu thông tin ở cơ sở. Trong điều kiện nguồn kinh phí của các xã, thị trấn dành cho việc mua sách, báo, tài liệu phục vụ công tác còn khó khăn, nhất là các xã ở vùng sâu, vùng xa, thì việc triển khai trang bị sách của Đề án đã góp phần giúp cho đội ngũ cán bộ cơ sở và nhân dân có điều kiện tiếp cận các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; qua đó,

nâng cao kiến thức, trình độ, năng lực để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao cũng như tổ chức tốt việc sản xuất và đời sống.

Tuy nhiên, cùng với những kết quả tích cực đạt được, qua 15 năm triển khai thực hiện Đề án vẫn tồn tại một số hạn chế, khó khăn, bất cập, nhất là trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện. Tại nhiều địa phương, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể chưa nhận thức đầy đủ về chủ trương, mục đích, yêu cầu của Đề án; chưa nắm rõ thông tin về danh mục sách, đơn vị được tiếp nhận, hình thức quản lý, sử dụng nên khi tiếp nhận sách của Đề án còn lúng túng trong công tác tổ chức quản lý và sử dụng. Số lượng đầu sách của Đề án chủ yếu phục vụ cho cán bộ, đảng viên, công chức cấp xã tìm hiểu, tra cứu để xử lý công việc hằng ngày; tuy nhiên, đối với nhân dân, việc tìm đọc các ấn phẩm này vẫn còn hạn chế, do công tác quản lý sách chưa thông thoáng, cơ chế đọc và mượn chưa linh hoạt, việc đọc sách hay tìm hiểu thông tin trong sách của Đề án chưa thật sự trở thành nhu cầu của người dân ở cơ sở. Một số nơi đã có nhà văn hóa nhưng hoạt động không đều, thời gian mở cửa không được liên tục; công tác truyền thông, phổ biến Đề án chưa được thực hiện căn bản. Trong khi đó, cán bộ quản lý sách của Đề án ở cơ sở đều thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, chưa được tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, không có chế độ phụ cấp thực hiện nhiệm vụ Đề án. Đồng thời, với tốc độ phát triển của công nghệ thông tin, việc đăng tải các tài liệu trên các trang mạng rất phong phú, cùng với đó là thói quen ít đọc sách, báo, tài

liệu của người dân... đã gây hạn chế đến việc tìm đọc các loại sách, tài liệu được trang bị, nên ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của Đề án.

Từ thực tiễn 15 năm thực hiện Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn, để làm tốt hơn nữa và đạt mục đích của Đề án, đòi hỏi cần thực hiện tốt hơn một số yêu cầu. Trong đó, các cấp ủy đảng tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế bảo quản, sử dụng sách; lập sổ quản lý sách được cấp phát và tổ chức cho cán bộ, đảng viên, nhân dân khai thác, sử dụng; phân công cán bộ theo dõi, quản lý sách nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm bảo quản, giữ gìn sách, hạn chế tình trạng làm mất, hư hỏng sách. Đồng thời, quan tâm xây dựng, tu bổ nhà văn hóa, thư viện, tủ sách xã, phường, thị trấn để làm nơi lưu giữ, bảo quản sách tại cơ sở. Đổi mới hình thức khai thác, sử dụng sách của Đề án, chủ yếu là đọc tại chỗ hoặc mượn về nhà; những nơi có máy tính kết nối internet thì có thêm hình thức tra cứu sách, tài liệu qua mạng internet, sách điện tử... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lựa chọn những nội dung thiết thực, phù hợp với địa phương và nhiệm vụ chính trị ở từng thời điểm thích hợp để tuyên truyền, giới thiệu qua hệ thống đài truyền thanh. Thực hiện tốt những yêu cầu này chính là khắc phục những hạn chế của thực tiễn thực hiện Đề án trong thời gian qua, giúp đảm bảo các tủ sách cấp xã được duy trì và hoạt động thường xuyên và góp phần khẳng định sách, báo in giữ vị trí quan trọng trong việc phát triển đời sống văn hóa - tinh thần cho nhân dân trong tình hình mới. □

PHÒNG LLCT-LSĐ

Những mái ấm nghĩa tình

THIÊN HƯƠNG

Phát huy truyền thống “lá lành đùm lá rách” của dân tộc, những năm qua cùng với Đảng và Nhà nước, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc trong tỉnh Sóc Trăng đã ra sức quan tâm, chăm lo đối với người nghèo, người gặp khó khăn trong cuộc sống. Đặc biệt là quan tâm hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ còn khó khăn về nhà ở, giúp người dân được an cư, lạc nghiệp.

Bằng nhiều giải pháp thiết thực, tỉnh luôn quan tâm thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Tuy nhiên, Sóc Trăng là tỉnh còn nghèo, đời sống nhiều hộ dân còn khó khăn, đến năm 2023 toàn tỉnh vẫn còn trên 15.000 hộ nghèo, trên 26.200 hộ cận nghèo. Do đó tỉnh tập trung huy động mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững. Trong đó, tích cực vận động các nguồn lực cùng chung tay để người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn có được mái ấm vững chắc. Tổng cộng trong 3 năm 2021-2023, toàn tỉnh đã triển khai xây dựng 5.000 căn nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo khó khăn về nhà

ở trên địa bàn tỉnh và đã bàn giao 4.981 căn; trong đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh - Ban vận động Quỹ vì người nghèo tỉnh đã phân bổ 4.310 căn và Ủy ban MTTQ Việt Nam - Ban chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố vận động thực hiện 671 căn.

Bên cạnh đó, trong năm 2023, trên cơ sở số kinh phí tiếp nhận được từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số Kiến thiết Sóc Trăng và Bộ Công an vận động các công ty, doanh nghiệp, ngân hàng hỗ trợ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phân bổ và tổ chức triển khai xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh, với tổng số đến nay là 1.485 căn

nhà, tổng kinh phí vận động gần 90 tỷ đồng. Các căn nhà được xây dựng đảm bảo 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), đảm bảo che kín đáo, diện tích căn nhà thấp nhất là 40m², cao nhất là 100m²; giá trị căn nhà thấp nhất là 50 triệu, cao nhất là 135 triệu. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cũng đã phối hợp và chỉ đạo ủy ban MTTQ các cấp phối hợp cùng UBND cùng cấp và các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát đến tận nhà của hộ dân để lựa chọn đối tượng. Song song đó, còn phối hợp cùng các ngành trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt số lượng hộ nghèo khó khăn về nhà ở được hỗ trợ xây dựng nhà. Các hộ nghèo được chọn để xây dựng nhà được tổ chức họp dân bình nghị công khai và tiến hành lập danh sách, ban hành quyết định phân bổ triển khai xây dựng.

Tết Giáp Thìn năm nay, nhiều hộ có hoàn cảnh khó khăn thật sự vui mừng khi được đón Tết trong căn nhà mới do từ Chương trình chung tay xây dựng nhà cho các hộ nghèo, khó khăn về nhà ở từ nguồn vận động của Bộ Công an với tổng số 1.200 căn nhà, tổng kinh phí thực hiện 60 tỷ đồng (trị giá 50 triệu đồng/căn). Đồng hành cùng chương trình này, tỉnh Sóc Trăng hỗ trợ đối ứng mỗi căn 13 triệu đồng, tương đương 15,6 tỷ

đồng, nâng tổng giá trị hỗ trợ mỗi căn 63 triệu đồng. Chương trình đã hoàn thành sau 6 tháng thực hiện và tỉnh đã tổ chức lễ bàn giao nhà cho các hộ gia đình ngay trong ngày đầu tiên của năm mới 2024. Đây là một chương trình ý nghĩa thiết thực, thể hiện sự chung tay của lực lượng Công an cùng với địa phương góp phần thực hiện hiệu quả công tác an sinh xã hội theo chủ trương của Đảng và Nhà nước, là nguồn động viên tinh thần to lớn giúp các hộ nghèo nỗ lực vượt khó, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

Ông Ngô Văn Đức, ngụ ấp Nhà Thờ, xã Trung Bình, huyện Trần Đề không giấu được niềm vui khi chia sẻ với chúng tôi: “Nhiều năm qua, gia đình tôi sống trong căn nhà hư hỏng, dột nát. Với nguồn thu nhập ít ỏi từ việc bán vé số không đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày, phải lo chi phí thuốc men do vợ thường xuyên đau bệnh nên tôi không dám nghĩ đến chuyện xây cất nhà cửa khang trang. Bởi vậy, khi gia đình được hỗ trợ nhà mới, vợ chồng tôi qua vui mừng. Vợ chồng tôi không biết nói gì hơn ngoài sự bày tỏ lòng cảm kích, biết ơn đến tất cả mọi người”. Thấu hiểu được hoàn cảnh khó khăn này, để giúp gia đình ông Đức sớm được sống trong ngôi nhà mới, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an huyện Trần Đề cùng các đơn vị liên quan đã đến tận nơi giúp ông Đức tháo dỡ nhà cũ để làm nền

móng cho nhà mới.

Chia sẻ về việc thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà cho các hộ nghèo, khó khăn về nhà ở từ nguồn vận động của Bộ Công an, lãnh đạo Công an tỉnh Sóc Trăng cho biết: Việc xây dựng 1.200 căn nhà được triển khai trên tinh thần khẩn trương, quyết liệt, đúng theo tinh thần chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Công an và Tỉnh ủy, UBND tỉnh Sóc Trăng. Tất cả vì mục tiêu ổn định cuộc sống của người dân đang gặp khó khăn về nhà ở. Qua đó, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy an sinh xã hội, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Tại Lễ bàn giao 1.200 căn nhà cho các hộ nghèo, khó khăn về nhà ở do Bộ Công an vận động, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Sóc Trăng nhấn mạnh: Đây là một chương trình hết sức ý nghĩa, thiết thực và là nguồn động viên tinh thần to lớn để các hộ nghèo tiếp tục vượt khó, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Sóc Trăng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến quý lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an đã quan tâm, chỉ đạo và đồng hành cùng với địa phương trong suốt thời gian qua. Đồng thời ghi nhận những tấm lòng nhân ái, những nghĩa cử cao đẹp của các cơ

quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân, nhất là các ngân hàng, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh đã tích cực hưởng ứng, hỗ trợ cho người nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh; giúp người dân phấn khởi, yên tâm lao động sản xuất, cải thiện cuộc sống.

Đồng hành cùng tỉnh thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, thể hiện tinh thần “Tương thân tương ái”, thời gian qua còn có Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số Kiến thiết Sóc Trăng. Hằng năm, Công ty đã đóng góp một nguồn lực rất lớn để thực hiện các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, bình quân mỗi năm đóng góp khoảng 20 tỷ đồng. Riêng năm 2023, Công ty đã hỗ trợ 120 căn nhà ở cho người khó khăn về nhà ở với tổng số tiền là 6 tỷ đồng.

Là một tỉnh còn nhiều khó khăn, hy vọng rằng trong thời gian tới các tổ chức, cơ quan, đơn vị, công ty, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh tiếp tục hỗ trợ, chung tay, đồng hành cùng với tỉnh Sóc Trăng trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, công tác chăm lo cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Tất cả sự hỗ trợ sẽ góp phần thiết thực, quan trọng giúp những hoàn cảnh còn khó khăn có điều kiện vươn lên, xây dựng cuộc sống ngày càng ấm no, sung túc. □

Hoàn thành tốt nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước

CHÍ CƯỜNG

Năm 2023, dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh và sự nỗ lực của các ban, ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp, người dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh

Sóc Trăng tiếp tục đạt được một số kết quả nổi bật. Điều này là một trong những yếu tố quan trọng, cùng với tinh thần nỗ lực phấn đấu của ngành Thuế đã giúp cho nhiệm vụ thu ngân sách của tỉnh được hoàn thành vượt chỉ tiêu được giao.

Nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023 được triển khai thực hiện trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh có những thuận lợi so với cùng kỳ năm 2022 nhưng cũng đan xen nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình kinh tế chịu tác động của nhiều yếu tố bên ngoài; hoạt động xuất, nhập khẩu bị tác động do suy giảm nhu cầu của các thị trường quốc tế; giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, tạo áp lực lên kiểm soát lạm phát, áp lực cạnh tranh từ các nước trong khu vực đã tác động trực tiếp đến khả năng tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Dù vậy, nhưng thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023 với tổng thu nội địa là 4.834 tỷ đồng, đạt 109,4% dự toán Trung ương và tỉnh giao, bằng 98,2% so cùng kỳ năm 2022. Tổng thu trừ đất, xổ số kiến thiết và cổ tức là 2.786 tỷ đồng, đạt 110% so với dự toán và bằng 97,4% so với cùng kỳ năm 2022.

Trong kết quả thu ngân sách Nhà nước trong năm qua, có 11/15 khu vực, khoản thu, sắc thuế thực hiện đạt và vượt dự toán được giao và có 10/11 địa phương thực hiện đạt và vượt dự toán được giao. Để có kết quả đó, trong năm qua, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông các nội dung như công khai thông tin người nộp thuế chấm dứt, khôi phục hiệu lực mã số thuế, thông báo người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đăng ký; thông tin các văn bản hướng dẫn người nộp thuế thực hiện chính sách thuế, thường xuyên thông tin về các hoạt động của ngành Thuế. Bên cạnh đó, Cục Thuế tỉnh tiếp tục triển khai Chương trình “Hóa đơn may mắn” theo phát động của Tổng cục Thuế và triển khai thực hiện hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; ban hành nhiều văn bản nhằm tuyên

truyền, khuyến cáo đến người nộp thuế những nội dung quan trọng trong việc nhận diện những hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn và hóa đơn điện tử giả mạo. Đồng thời, tích cực hỗ trợ người nộp thuế cài đặt, nâng cấp ứng dụng hỗ trợ kê khai cho người nộp thuế về phần mềm mới, hỗ trợ tiếp nhận và xử lý tờ khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử, đăng ký thay đổi thông tin và cấp biên lai phí - lệ phí cho tổ chức có nhu cầu sử dụng.

Để ghi nhận và khích lệ tinh thần thực hiện nghĩa vụ thuế của tổ chức, cá nhân, trong năm 2023, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng đã tổ chức xét khen thưởng đối với 86 tổ chức, doanh nghiệp và 2 cá nhân kinh doanh; đồng thời đề nghị Bộ Tài chính xét khen thưởng đối với 8 doanh nghiệp, Tổng cục Thuế xét khen thưởng đối với 26 doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong việc chấp hành Pháp luật thuế và thực hiện tốt nghĩa vụ thuế trong năm 2022. Bên cạnh đó, tổ chức hội nghị tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ thuế, đóng góp cho ngân sách Nhà nước, cho xã hội 3 năm (2020-2022), có 1 doanh nghiệp trong tỉnh vinh dự được chọn tham dự Hội nghị tôn vinh doanh nghiệp năm 2023 tại Tổng cục Thuế.

Năm qua, với tinh thần luôn sẵn sàng đồng hành cùng doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn, đẩy nhanh tốc độ hồi phục nền kinh tế, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng triển khai thực hiện kịp thời nhiều chính sách giảm, gia hạn thuế, phí - lệ phí và tiền thuê đất cho doanh nghiệp và người dân với tổng số tiền thuộc diện được gia hạn, giảm là khoảng 358,3 tỷ đồng. Cũng là năm triển khai hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin vào

công tác quản lý thuế thông qua việc nâng cấp và duy trì hệ thống ứng dụng hiện hành đáp ứng yêu cầu mới của cải cách chính sách, quy trình, nghiệp vụ quản lý thuế theo chỉ đạo của ngành thuế; hỗ trợ người nộp thuế sử dụng các dịch vụ thuế điện tử, hóa đơn điện tử, quyết toán thuế năm 2022.

Thực hiện công tác năm 2024, Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng được Trung ương và tỉnh giao chỉ tiêu thu ngân sách Nhà nước là 4.968 tỷ đồng. Theo dự báo, tình hình kinh tế chung sẽ có những dấu hiệu phục hồi tích cực và có sự tăng trưởng khả quan hơn, tuy nhiên vẫn còn chịu nhiều tác động và những thách thức, khó khăn còn tiếp tục. Để phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước được giao, ngành Thuế đã chủ động triển khai nhiệm vụ ngay từ đầu năm và đưa ra định hướng sẽ nỗ lực thực hiện tốt các giải pháp trong suốt cả năm 2024.

Theo nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra, ngành Thuế tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về những giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách Nhà nước năm 2024; tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả các giải pháp thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế ngay khi được ban hành nhằm kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp và người dân nhanh chóng phục hồi sản xuất, kinh doanh, tạo đà phát triển kinh tế, tạo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước. Song song đó, tập trung mọi nguồn lực, triển khai quyết liệt, đồng bộ mọi giải pháp quản lý thu, thu hồi nợ thuế, chống thất thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024. □

Dấu ấn nổi bật của công tác Tư pháp tỉnh Sóc Trăng năm 2023

Xác định công tác Tư pháp là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, với tinh thần lấy người dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực thực hiện, thời gian qua công tác Tư pháp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng luôn được quan tâm, chú trọng và đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Trong năm 2023, Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng đã tập trung triển khai kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ công tác Tư pháp theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cụ thể, công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đạt nhiều kết quả quan trọng, chất lượng được nâng cao. Trong năm, Sở Tư pháp thực hiện thẩm định 3 đề nghị xây dựng nghị quyết có nội dung chính sách và 47 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, có ý kiến đối với 40 đề nghị xây dựng, góp ý 73 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và 47 văn bản hành chính. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật thực hiện hiệu quả, góp phần đưa các văn bản quy phạm pháp luật đi vào thực tiễn. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận

pháp luật được chú trọng triển khai với nhiều đổi mới, chủ động, kịp thời và linh hoạt hơn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong năm, đã tổ chức 83 hội nghị tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và phổ biến kiến thức pháp luật với 19.415 đại biểu tham dự; đồng thời, biên soạn và cấp phát miễn phí 31.374 quyển sổ tay pháp luật, tài liệu pháp luật các loại; tỷ lệ hòa giải thành đạt 88,5% tổng số vụ việc; tỷ lệ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đạt 99%. Ngoài ra, công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của tổ chức, người dân. Từ tháng 4/2023, tỉnh Sóc Trăng đã hoàn thành việc số hóa Sổ hộ tịch theo quy định, với 1.414.170 dữ liệu; tổng số Phiếu lý lịch tư pháp đã cấp là 6.984 trường hợp, trong đó tỷ lệ

đúng hạn đạt 99,8%.

Trong năm qua, công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng triển khai nghiêm túc, bài bản, nề nếp. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định; điểm nhấn là việc Sở Tư pháp đã triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và đưa vào vận hành chính thức từ ngày 01/4/2023. Công tác tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử phạt vi phạm hành chính đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Công tác trợ giúp pháp lý đạt được nhiều kết quả, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh đã tiếp nhận, thực hiện 779 vụ việc, trong đó có 762 vụ việc tham gia tố tụng và 17 vụ việc thuộc tư vấn pháp luật.

Phát huy kết quả đạt được, trong thời gian tới, Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức Tư pháp đảm bảo chuyên nghiệp, tâm huyết, trách nhiệm; triển khai hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, đẩy mạnh tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật; đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác hành chính và hỗ trợ tư pháp; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.... Qua đó, đảm bảo thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ “người gác cổng” về các vấn đề pháp lý cho hệ thống chính trị địa phương.

SỞ TƯ PHÁP

Tự hào một dải non sông

Bốn nghìn năm hồn thiêng sông núi
Giặc ngoại xâm đều phải cúi đầu
Trang sử oanh liệt khắc sâu
Non nước đất Việt đêm thâu giữ gìn.

Trận Bạch Đằng lừng thình Nam Hán
Thời tự chủ soi sáng nước ta
Quân Nguyên, quân Tống vượt qua
Quân Thanh xâm lược cũng ra quy hàng.

Dòng lịch sử càng thêm khí phách
Đuổi giặc Pháp thử thách nước nhà
Giặc Mỹ lại phải xuyết xoa
Rút quân về nước dân ta hòa bình.

Ngày hôm nay in hình Tổ quốc
Ngọn cờ tung phất phới bay cao
Bài ca thống nhất đạt dào
Non sông gấm vóc tự hào Việt Nam.

Mỗi công dân việc làm, hành động
Một vùng đất trải rộng văn minh
Chung tay ra sức giữ gìn
Chủ quyền lãnh thổ yên bình nước ta.

Mỗi đoàn viên xông pha nhiệt huyết
Màu áo xanh quyết liệt phong trào
Nơi đâu ngọn sóng tự hào
Trùng khơi biển đảo một màu nước non.

Mỗi chúng ta giữ tròn bốn phận
Xây quê hương vận nước đang lên
Cơ đồ, tiềm lực xây nền
Vị thế củng cố gọi tên nước nhà.

Việt Nam ơi hùng ca bất diệt
Nhiều tấm gương hào kiệt oai phong
Nước ta xây dựng thành công
Chủ nghĩa xã hội non sông trường tồn.

VĂN CẢNH